

PHONG-HOA

16
TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THÚ SÁU

7
XU
1938

SỰ SỐNG của DÂN QUÊ

Kiện-tụng, lè-lạc.

Dân quê ta là một dân sinh tụng.
Sir đó, từ người trong nước
cho chí người nước ngoài, ai ai
cũng nhận biết.

Bác lý cựu A kiện bác lý cựu B,
vì bác lý cựu B mẫn lý-trưởng khoa
sau lại tranh chán dai dài của bác
lý cựu A mẫn lý-trưởng Khoa trước.

Ông nhì trướng C kiện thày cai
Ciu vì thày cai Ciú là lính tập xuất

thân mà dám nhảy lên ngồi cùng
chiếu với ông nhì là món đồ cũ
Khổng

Ông quản D mông thường ngù
phàm đội trưởng kiêng lảng vì cái số
lợn, số bò là phần tiền chi lảng lại
đem biếu ông tú H chỉ mới có hâm
hán lâm đài chiếu ngang hàng tùng
cửu phầm ván gai.

Xã Khoác kiện nhiều Khi vì nhiều
Khi đem để mả con gần ngôi mộ ông
tồ ngự đại nhà xã Khoác làm chấn
mắt long-mạch của một ngôi mộ
dang phát.

Nao đã hết đâu !

Họ còn thù hận nhau, ghen ghét
nhau, tức tối nhau, họ bỏ bã rượu,
họ đấu thuốc phiện vào nhau nhau rồi
họ đùi bao quan về khám.

Họ hả hiếp nhau, họ đe nén nhau,
họ lật bể lật dáng, bắn mưu, bắn
meo đẽ hai lần nhau.

Họ kiêm truyền, họ sui due, họ
bời việc, họ lừa dối như bọn cỏ mồi
ngồi bên cạnh anh baí tay đẽ đra
những người lương thiện vào cạm,
mà kiêm an, mà châm mù.

Còn gì nữa ?

Họ nịnh hot, họ phinh phir, họ
lùn cùi, đẽ làm món hả ống lòn
nợ, bà lớn kiều đẽ lấp oai quyền hão
má đậm-doa, mà đục khoét lương
dân cho đẽ. Rồi thi bọn lương dân
kia vì sợ hãi, vì bị trè hiếp cùng phải
lẩn di tìm thây, tìm thợ làm món hả
lâm đằng tờ nơi quyền qui.

Mà xin làm đàng tờ như thế nào có
đẽ đâu ! Có khi khé nè mang lè-lạc

dẽ lạy lục mài, mât bạc chục, bac
trâm mà bị tất đă dưa ra mót chán dây
tè. Rồi khé dudu được cái vinh hành
ay, đì đầu họ cùng khoe họ là đày
tè ống nò, ống kia. Họ khoe thê là đẽ
dương vây với bà con, là đẽ người
lòng mạc sợ hãi họ, là đẽ bọn dân
anh phái kiêng mặt họ ra không dám
hà hiếp họ nữa.

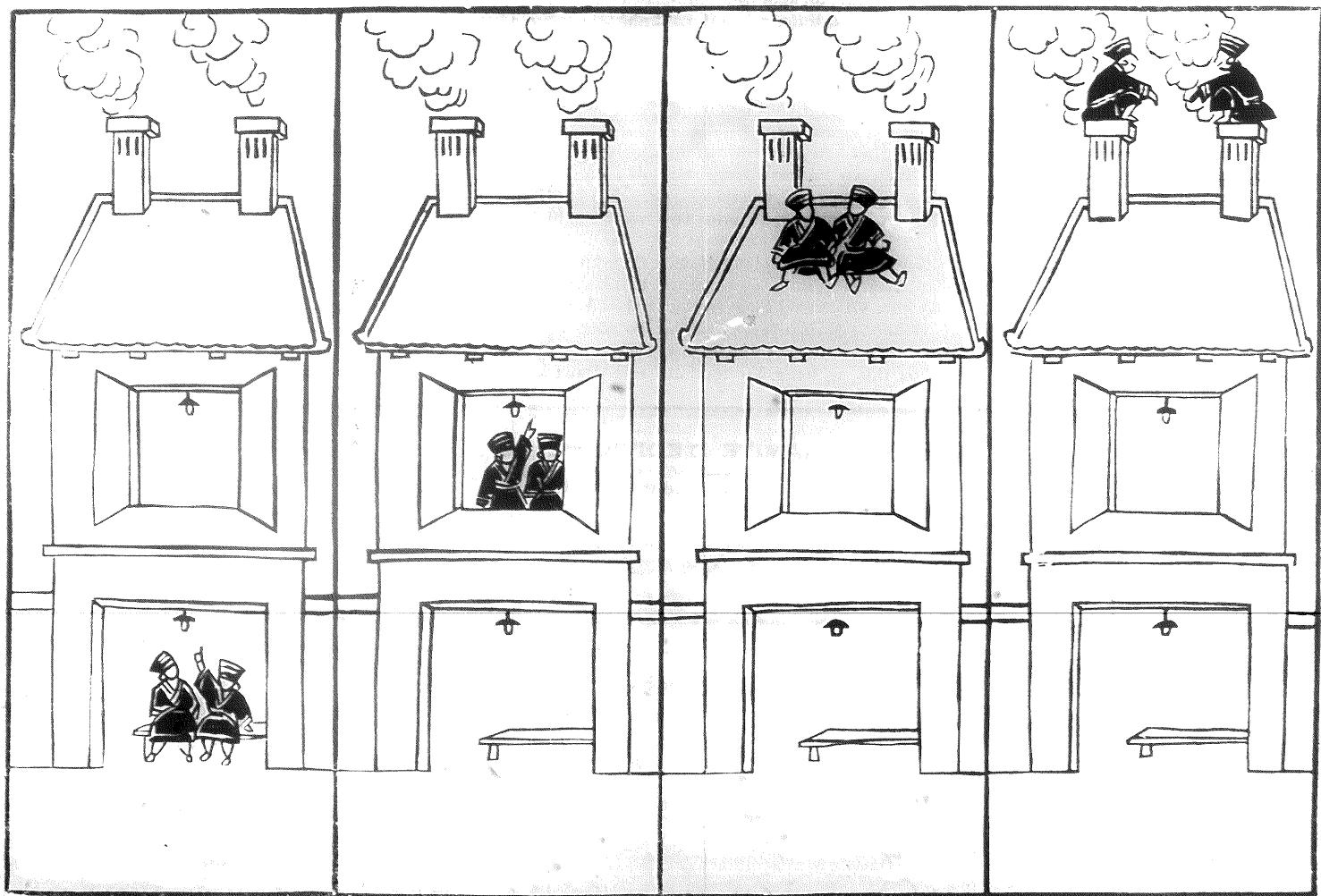
Nhưng sự khốn nạn, nhì nhen, đẽ
hèn ủi làm thê nòi cho liệt nòi. Lam
thê nòi cho diện quâ ta hiểu rõ quyền
tự do của người công dân, không
hòn lụy cho ai, nhưng cũng không
bị ai bỗng dưng làm tag đền minh
dược ?

Trong một số sau, tôi sẽ xin ban
đến.

NHỊ-LINH

(Dân Mèo là một dân chủ thích ở cao).

HAI CÔ MÈO VỀ CHƠI HANOI



1 — Ngôi nón truyền đây thấp quá,
khó chịu lầm, lên sàn đi.

2 — Sàn này còn thấp, vẫn khó chịu.

3 — Đây là sườn đồi, chưa được cao !

4 — À ! bây giờ cũng tầm tam đẽ chịu !

**Phóng sự « HANOI BAN ĐÊM » của Tràng-Khanh và Việt-Sinh
vì một lè riêng không đăng được kỳ này vây xin lấy bài « NĂM
VỢ » tạm thay vào. Kỳ sau sẽ đăng tiếp « HANOI BAN ĐÊM »**

NĂM VỢ'

Ngõ Sầm-Công, cái ngõ nô
chẳng có cái dĩ-vãng về
vang gi.

Dẫn trong ngõ trước đây 10 năm,
giai thời đầu trộm đuôi cướp, gài
thời kỵ-nữ giang-hồ. Ngày nay
nhưng của « qui » đó cũng hiếm
dàn di, nhưng lại dè ra một bọn
có công ăn việc làm từ-lẽ nhưng hê
cứ tối đến thi tu-hop nhau lại mà
« trò ».

Nhưng ông chủ cái nhà đó đều
đã qua một đoạn tinh duyên trác
trở đáng thương hại, nên họ tu-
hop nhau lai mà, trong ban đêm,
sống một cách ngang-tàng. Ai muôn
bước chân vào cái « garçonnier »
đó, chính họ theo lối tây mà gọi
chỗ ở của họ là « garçonnier », đều
phải kè câu truyện đau đớn của
mình dè các bạn đồng chí nghe.
Nghe xong các bạn mới công-nhận
là, một người đáng thương, nên
tim thủ di mày về giờ dè giải sầu.

8 giờ tối. Cái trao đèn màu xanh
thẩm lọc ánh sáng dịu-dàng của
ngọn đèn treo lơ-lửng giữa trần.
Trong nhà kè ba bộ sập trên có
ba bộ bàn đèn, bộ nào cũng đều
có khách, đêm nay các bạn đồng
chi đều đến dù mặt vì có một
người xin vào hội. Ngày anh T...
giáo-học, anh K... thư-ký, anh N...
lâm-báo, anh C... buôn bán, anh
Q... họa-sỹ, còn thiếu anh P... thầy
thuốc...

Bỗng... luồng gió mát ở ngoài đưa
vào, circa mồ, anh P... lừng-thưng
vào theo sau một người to lớn nét
mặt thịt-thà, dưới vành mũ lò hai
con mắt lò-dò, nhợt-mệt, cái nœud
mèo mò dù tỏ ràng chủ nò chẳng
thích điêm-trang.

Anh P. giới-thiệu: « xin giới-thiệu
các bạn anh S.. chủ dòn diễn ». À
anh S.. ở phố hàng Lọng chư gi?
Bấy nay nghe tên, bảy giờ mới rõ
mặt. Nhà trọ bẩn, vợ lại đẹp, sung
sướng chán, sao lại còn phải vào
đây?

Sau khi bắt tay từng người một,
anh S. vè-lại cái tình-sử đáng thương
của mình:

— Tôi đã lấy năm vợ!

Ô anh S.. năm vợ? Tôi là, thế ai
chả rõ ràng anh S. chỉ có một vợ,
mà vợ anh là cô Luân trước kia ở
phố hàng Bồ. Hay là anh nói năm
vợ nghĩa là năm nhân-tinh. Cũng
chả có, trông người rất như cây,
hang ấy hê trông thấy gái là đồ mặt
lên còn giám tán được mảnh nào
mà những năm nhân-tinh. Ủ thi
năm vợ, thi nào những ai?

Thật quá, tôi đã lấy năm vợ. Vợ
thứ nhất trước phải lòng K. S. nhà
võ-địch Bắc-kỳ năm xưa về môn
danh boxe. Thật đó các ban, tôi
không nói dối. Trời ơi, đàn bà chi
mà dữ-dội quá. Xe đạp, ô-tô, đánh
quần, đánh boxe, tôi suốt ngày khỗ-
sở. Trời nắng như thiêu như đốt mà
bất tôi cởi trần ra đánh võ thời chi
cực bắng.

Chủ nhân bắt đi xem đá bóng,
chen nhau tí nữa tôi chết bếp ở bãi
ban. Lắm lúc, người vợ yêu quý của
tôi giờ tay thui vào mặt tôi trổng
lối con mắt, vợ tôi trổng mặt tôi
cũng như quả ban vây, và cho rằng
tôi cũng biết đánh và đỡ như vợ
tôi vây. Trời ơi!...

Vợ thứ hai, trước phải lòng H. N.
một tài-tú hắt cái-luong hay có tiếng
hở bẩy giờ. Vợ thứ nhì khác vợ thứ
nhất vì không sinh ô-tô hay đánh
quần, nhưng bất tôi mua dù các thứ
nước hoa thượng hạng. Vợ tôi bắt

tôi ca cải-luong, bắt tôi đóng Tống
Nhân-tôn mà vợ tôi thời đóng Bàng-
Qui-phi. Có hôm vợ tôi giận tôi suốt
cả ngày vì tôi học mãi không thuộc
bài tú-dai. Tôi người Hanoi mà nói
tiếng theo giọng Saigon thời nói làm
sao cho được. Nhưng cũng phải nói,
chả đúng giọng Saigon thời cũng
phải lo-lờ chứ không được nói giọng
Bắc-kỳ. Biết bao nhiêu lần vợ tôi
vẫn nhắc tôi rằng phải nói « dặng »
chứ không được, ông trời chứ không
giỏi, « trái lè » chứ không « quả lè ».
Còn biết bao nhiêu tiếng nữa mà
tôi không thể nhớ hết được.

Vợ thứ ba tôi trước phải lòng một
nhà họa-sỹ. Cho nên tôi được cái
hân-hạnh quen biết các nhà họa-sỹ
kiêm văn-si, thi-si kiêm nhạc-công,
nhà kiến trúc kiêm « chay hàng sách ».
Ấy các bạn thường-lưu của vợ tôi
đều một mình kiêm nhiều nghề như
thể ca. Vì chiều vợ nên tôi phải biết
tại sao mà vuông lai dẹp, tại sao tho
cô Hồ-xuân-Hương lảng-lơ mà chưa
chát, tại sao tượng khóa-thân thần
Venus ở Milo lại quí nhất trên đời.

Vợ thứ tư tôi trước phải lòng một
nhà giáo. Ngồi trước mặt vợ phải
nghiêm chỉnh, không được ôn-ào.
Đọc nhật-trình cho vợ nghe, phải
rồng-rặc, nghỉ từng cái dấu chấm
câu, dấu xuống giọng. Đến giờ phải
ăn, dùng giờ phải ngủ. Hồi đó, từ
tôi đến thẳng xe, con ở trong nhà
đều dùng giờ như học trò trường
Bưởi vậy. Nhưng tôi khô nhát là vì
vợ thứ năm.

Vợ thứ năm phải lòng một nhà
thầu khoán, lúc nào cũng tinh toán
tiền nong. Đang ngủ, vợ tôi dựng tôi
 dậy hỏi xem bảy giờ một xe cát từ
bờ sông về nhà hết bao nhiêu tiền
vi-vợ tôi muốn xây cái giếng dâng sau
nhà. Đang ăn bắt đánh giày nói hỏi

xem một thùng ciment bao nhiêu
tiền. Sắp di chơi gọi dat giờ lai bảo
thứ tính xem bảy giờ xay lai nhà hat
tay thời cần đến bao nhiêu sắt? Trời
ơi, xay lai nhà hat tay! Có hôm vợ
tôi bắt tôi tính xem quét voi lat
dinh ông Toàn-quyên hết bao
nhiều tiền, biết rằng mỗi thước
vuông tường quét voi là ba phần năm
một xu. Khô quá, tính làm sao được
diện tích vuông những tường nhà
ông Toàn-quyên bảy giờ. Tôi chịu
thua không tính được. Vợ tôi cứ chế
mãi rằng tôi không đủ tư cách làm
một nhà thầu khoán.

Anh S.. nói đến đó, các bạn cười
ồ lên nhưng chả có lý anh S.. xưa
nay chỉ có một vợ, sao lại nói năm
vợ. Chúng tôi chả tin.

— Thật là tôi lấy năm vợ mà năm
vợ khác nhau. Vợ thứ nhất tên là
Luân, vợ thứ hai là Luân, vợ thứ ba
thứ tư, thứ năm.., cũng tên là Luân.

— Ô...

— Quá thê, tôi lấy năm vợ mà chỉ
có một vợ tên là Luân. Vì sao? Vì
vợ tôi ngang tàng năm lần. Lần đầu
vợ tôi phải lòng một bác-sỹ, lần thứ
hai một tài-tú, lần thứ ba một họa-sỹ,
lần thứ tư một giáo-sư, lần thứ
năm một nhà thầu khoán. Các anh
cũng rõ, đàn bà hê yêu ai thời bắt
chuộc ngay những tinh nết của
người ấy. Vì những cái bắt chuộc
đó, nên tôi đến đây họp mặt với
các anh cho giải buồn...

NGUYỄN-BẮC

LẠI « XÈE » HÒA-BÌNH

Số sau sẽ có bài ông Định-công-Huy
trả lời ông Bình-công-Niên.

Và một bức thư ngắn của Năng-Ba
một nàng cô ở Ké-sơn.

TOÀ-SOẠN VÀ TRI-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BÁO :

1 năm	\$8.00	5.00
6 tháng	1.60	2.60



EDITEUR
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ
N° 1. BOULEVARD CARNOT - HANOI
(Annam xuất - bán cục)

Mua báo kể từ ngày 1st và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngàn-phiếu thì xin miễn trả lời.

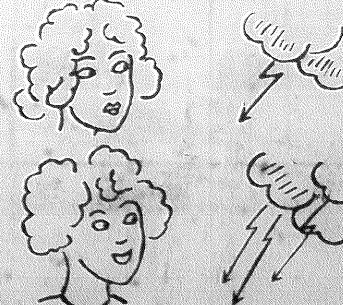
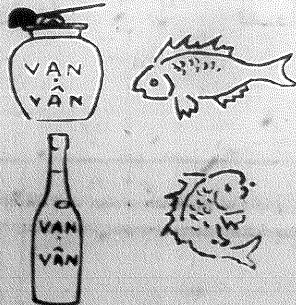
Thư từ, bài vở và ngàn-phiếu xin gửi về :

M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

CÔNG-TY RƯỢU VẠN-VÂN NGUYỄN-DÂN-GIÁM ĐẠI-LÝ HÀ-ĐÔNG

Bức tranh do Xin xem P. H. từ số 54 đến số 55



Tất cả có 8 cổ đèn đài-thi. Hiện tôi nay có một cổ vẫn giữ gìn thường 10
chai rượu. Nhưng có một cổ quý-hiệu là Lê-Mai, n° 50, Voie 9 Hanoi, mượn bút thay lời
gửi cho chúng tôi một bài giải nghĩa như sau đây:

« Mắm dâ thường!... vây, nhện, trết... »

Rượu nay cái đồng, người cười, set vàng.

Là mừng rượu mới « Dân » làm.

« Giám » mong « Vạn » tuệ thịnh-trường « Vân » ván...

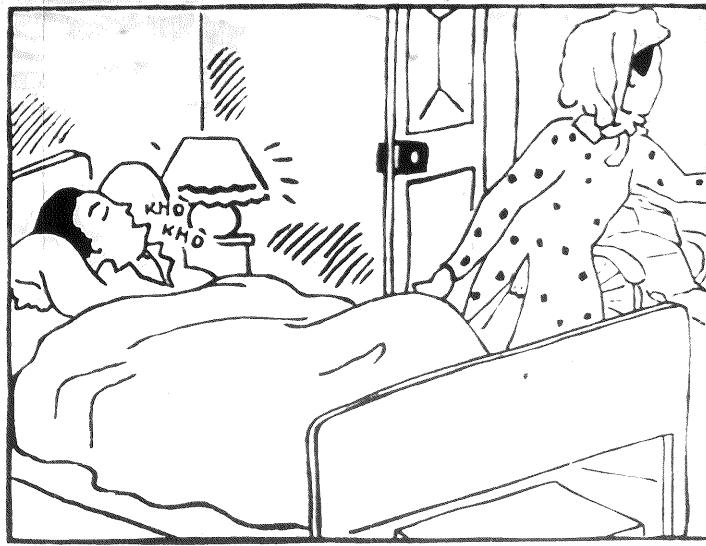
có điều sai đổi chút, nhưng cũng xin tàng cổ Lê-Mai 10 chai chè sên hào-bang
và mười bánh pháo Đại-tưởng (marque déposée) ở hiện Van-An N° 5, rue des Balances,
Hanoi. Còn giải thường đã định, về phần ai kỳ sau sẽ đăng.

Tranh đài thi số 63

PHỤ NỮ GIẢI PHÓNG



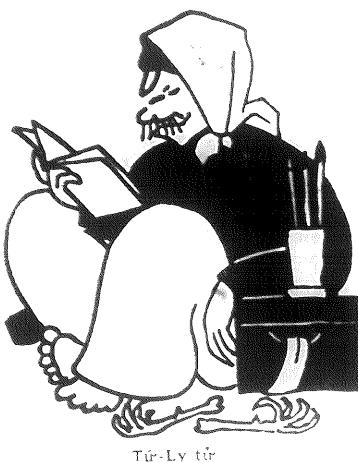
Chồng vắng... Giải!



Chồng ngủ... Phóng!

...tù' nhỏ dến ló'n...

TÚ-LÝ-TÚ LẤY SỐ TÚ-VI (Tiếp theo)



Nhưng lấy số cho trâu, gà không có gì là hứng thú lâm. Số con nào cũng giống số con nào, đều tốt cả, đời con nào cũng sung-sướng, êm-dềm cho đến lúc chết.

Lấy số người ta vui hơn, vì mỗi người một số phân, lớn cò, nhỏ cò, cao-quý cò, hèn-hạ cò. Vì thế nên Tú-Lý-tú bắt chước thấy bói, thấy số, bắt chước Quý-cốc-tú, Lộc-cốc-tú, Ngọc-tú... mạn phép mấy người. Tú-Lý vẫn yêu chuộng, lấy cho mỗi người mỗi lá.

Nhời dặn — Không có gì phải cảm ơn, vì Tú-Lý lấy số được dung cũng đủ hài lòng rồi.

Số ông Dương-bá-Trạc

Nếu sao thiên-mã của ông Vinh gặp phải sao đà-la, thi chắc là sao thiên-mã của ông cử Trạc gặp phải ám-dương đồng cung mà phản bội. Nói nôm thi con ngựa của ông cử là con ngựa mù. Chẳng thế sao ông xuất thân làm ông cử, nhập thế cục vẫn là ông cử mà có lẽ xuất thế cục cũng ông cử hoài ông cử.

Mệnh viên của ông nhờ có sao văn-khúc hay sao văn-xiêng đóng, nên ông từ-nhan cũng khả-ái mà văn-

chương cũng thông. Ngất vì gặp mồ thì cũng hơi kém bè thông-minh đi, nhưng không việc gì. Dẫu sao thi « túé phả lạc hâm một áu, tiếng tăm như sấm ra mầu vể vàng ». Văn-chương ông chắc có lè đặc-sắc mà kêu như sấm, nếu không cũng kêu như cái thùng sắt tay là it.

Về các cung khác, không có gì là lạ, duy có cung huynh đệ được một điều rắng :

*Tướng quán lộc mǎ đồng triều,
Anh em giấu cỏ phú nhiêu được dùng.*

Thảo nào mà trong tạp chí Văn-Học của ông em Dương-tú-Quán, thấy có câu truyện Đinh-bộ-Linh của ông cử. Chỉ có anh em mới dùng được truyện ấy thôi.

Số ông Nguyễn-khắc-Hiếu

Lấy văn chương mà suy xét, thi ông ám Hiếu đáng lẽ cũng được văn khúc,

văn-xiêng như ông cử Trạc, nhưng xét đến đường công danh thi không có thể được : hoặc giả văn-xiêng phùng hình cho nên *lao-lực linh-dinh* chịu làm ông ám xuất đời chặng ? Nếu thế thi di-hận biết thủa nào nguôi.

Nhưng ông được sao *tham lang* thủ mệnh, nên lòng hận của ông không lâu. Vì có câu rắng :

*Tham lam tính bầm thung dung,
Say miền gái đẹp rượu nồng mùi ngon.*

Gái đẹp thì không có, hay có cũng không được biết, chứ rượu nồng thi hồn ông không còn chối vào đâu được !

Nhưng thế cũng chưa đủ : ông còn là người cá lo, ông lai còn là một nhà thi-sĩ. Nếu vậy thi mệnh ông còn phải có các sao bạch-hồ, tang mòn, quan-phụ diệu khách hoặc chính vị hoặc phiêu diêu.

Vì rắng :

*Hỗn lang chẳng việc mà lo.
Quan phu diệu khách hay phó ròng nhời.*

TRÊN DƯỜNG RỪNG



Đẩy nhà thờ đẩy!

Số ông Lê-Thăng luật-khoa tiền-si

Số ông này có một cái đặc sắc là sao tốt hay gặp sao xấu. Ông đã từng đi tây, từng dỗ cái bằng tiền-si thi chắc không *khoa-quyên* đổi cúng cũng *thiên-lộc*, *thiên-mã* thủ mệnh. Nhưng mệnh ông còn có sao *mộc* *duc*, *đào* *hoa* *đóng*, cho nên ông hay phản sáp lợt, là cho con ngựa (*thiên-mã*) của ông, nghĩa là bao giờ ông cũng phải néi cái danh luật khoa tiền si.

Äy cũng bởi hai lè nưa : một là ông giông cu cử Trac & chở mò hâm địa mà lại *cir* *mệnh*, hai là vì cung *thiên* *di* ông có sao *cir* *mòn* *đóng*, nên miệng thế ở ngoài đảo điện cho ông là hay ngáp phải ruồi.

Số ông Nguyễn-Dệ

Muôn xem số ông Nguyễn-Dệ trước hết nên nhìn sao thiên-mã của ông đóng ở cung nào.

Sao thiên-mã của ông chắc không gặp da-la như ông Vinh, cũng không gặp ám-dương phản bội như cu cử Trac. Nó chắc chỉ gặp sao diệu-khách như số ông Quỳnh, nghĩa là con ngựa của ông có đeo nhạc rồi nhong-nhong mà đi, đi vào Huế.

Cung tài bạch của ông này tốt lắm, những tinh thiên phủ tú vi, tá phu hưu bát đều đóng đầy cả. Thật là đúng câu :

...Phủ tú vi gập phương xa nhiều tiến.

*Tú vi phu bát rủ hiền,
Lâm quan tài-bạch ô miên lợi danh.*

Thảo nào mà ông ta cứ loanh-quanh luân-quân o sông Hương, núi Ngự.

(Còn nưa) TÚ-LÝ-TÚ

SỐ SAU SẼ CÓ

một euộc thi
rất lạ rất vui
rất có ý nghĩa
(có nhiều giải thưởng)

Các bạn nhớ mua để giữ lấy là phiếu dự-thi

giống nước ngược

Nhật-báo giáng-sinh.

Quanh bến tịnh họp mấy nhà văn-si.
Kéo vài hơi, nằm nghỉ cách làm giàu.
Khởi tiên-sinh rằng: / có khó gì đâu.
Cốp vỗn lai cùng nhau ra mờ báo.
Chỉ nhát-nhận vài câu truyện hào.
Rồi bén xuống tản láo việc đồng tay.
Còn những tin chó chết hàng ngày.
Ta cứ việc tạm vay tờ báo khác.
Bé tiên-sinh giữ tiền nong biến cháo,
Tay nhà nghê « công-tá » đã quen.
Bé tiên-sinh sẵn mày quyền sách quên,
Nên đem dịch dâng lên làm xã-thuyết
Có ở trong nghề thi mới biết.
Biết bao người cũng viết thè thôi.
Phải tim đâu thí-dụ xa-xôi,
Kia cụ B. làm tôi tờ báo nó.
Tháng tháng cụ xơi lương cung tỳ,
Vân tú thời phải cõi nặn cho ra.
Khác nào như con vịt đã già,
Ngày ý ách đẻ ra một trứng». .
Các nhà văn-si đang khi cao hứng.
Mời Khởi tiên-sinh ra đứng tên xin.
Rồi hùn tiền, mặc cả với nhà in.
Được giấy phép in yài nghìn phát
trước.

Rồi tự đắc rung rủi hoan-huở.
Thật phen này nhất nước hân riêng ta.
Nhưng khôn thay tờ báo phát ra.
Rao khắp phố nhưng chẳng ma nào
hỏi.

Sao mà ă? Chỉ vì riêng một nỗi:
Những sáo ván già cõi dã lâu rồi.
Tất nhiên báo phải tắt hơi...
Nhưng các ông được tiếng dễ đời:
« nhà viết báo »

MENH-DÔ

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LỰYỆN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG BIỂN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYỀN
CHỮA BỆNH ĐẢN BA CON TRẺ
số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửu-dòng sau phố Xe-Điều)
HANOI

Phù-dung trận.

Thoát vào bày trận, bắt hổng lén.
Khi-giới bày ra khắp bốn bên.
Đao cầm lò-nhỏ chờ tướng múa.
Súng còn lẩn-lóc đợi quân lén.
Ba tiếng kèn vang lừng động địa.
Một lần khói tòa tít-mù thiên.
Đánh xong một trận thời bình tĩnh.
Đàn khướu trên cảnh hót lúu-liên.
D.V.K.

Gái mới.

Góm cõi gái mới, mới làm sao!
Các mốt cõi không thiếu mốt nào!
Đầu quấn tóc trần, ngồi rẽ lệch.
Chân lê mang cá gót dăm eao.
Áo mùi, quần lụa, quàng san trắng.
Mặt phấn, môi son, diêm má dào.
Mim miệng cõi cười răng trắng nhơn.
Đưa tình con mắt sắc như dao!

TÂN KHÁCH

(tiếp theo)

Ở Bách-thú còn có một cái chuồng chim và các con vật nhỏ.

Một hai con mèo rừng, vài ba con sóc nhảy nhót, nhanh nhẹn. Cố đầu ba con đùm gai gai, mà trời đã sinh ra để lấy lông làm cái rẽ tóc cho các cô con gái xinh xinh hay lâm đóm.

Ngày trước nghe đâu có hai con trăn, con mắt nhỏ nhưng sáng như hai cái cúc áo. Hai con đó, bao giờ tôi cũng thấy lạnh lung quấn lấy nhau như không thiết gi đến sự đời, và trông cái mình bé thon ấy, không ai có thể tưởng tượng rằng nuốt được một con nai to tướng.

Giống chim thi xưa đẹp nhất có mày con bạch-yến và hoàng-yến. Nhưng người ta thấy cứ mắt dán, mà là, không bao giờ thấy sặc. Cả mày con gà gô nữa cũng thế, mày con này thịt thơm và ngọt, chắc dễ chuyển lòng người lắm. Bây giờ chỉ còn mày đàn chim gáy, chào mào và chim chích.

Những con chim chích dòi lâm châm



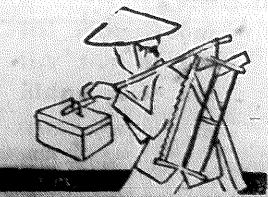
— Anh hỏi nó tại sao lạiнат cravate dưới ron.

Trong việc làm nhà

Các quý-khách ai cần dùng đến các vật-lieu bằng gỗ, dù các hạng, các thứ, xin mời lui:

Xưởng mây cua lớn của

M. NGUYỄN-VĂN-CHÚC
54, Rue Durant, Hanoi
(Ngõ Hàng-Khoai)
Sẽ được giá rẻ và hạng tốt



Tờ giấy đỏ trong rạp Cinéma Palace

Bị đau quá tim dã lâu, các danh-y Nam-dịnh, Hải-phòng
chứa mài không khói, hết kẽ, định đi nhà thương S' Paul
diêu-tri, đến Hanoi vào Palace xem thấy mảnh giấy đỏ bò trên
ghế có mây đóng như vậy.

« 189 Phố hàng rượu Nam-dịnh có hiệu thuốc chủ-nhân
Vũ-duy-Thiện dit Thịnh-đức được-phòng, chuyên nghệ
làm thuốc dã lâu, xem mạch không lấy tiền. Lậu, dương-
mai, khí-hư v.v. toàn là các khoa chuyên môn».

Đọc xong cũng tương như các thầy lang khác. Có chút việc về
Nam-dịnh, lại thử thầy lang Thịnh, thầy mạch hay nói cũng
đúng chữa có trong tuần lễ là bệnh khỏi. Vậy dăng mây lời
cám ơn thầy.

NGUYỄN-LỢI-THIỆP
Diễn-chủ
NAM - ĐỊNH

CUỘC DU LỊCH Ở VƯỜN BÁCH-THÚ CỦA VIỆT-SINH

đen, trông như những quả đậu tay chín. Chúng nó hẳn sung sướng lắm thi phải. Vì sẵn được quả ăn và chúng nó đã thực hành được cái mong tưởng của loài người: băng nhau! Băng nhau vì không có con nào to, con nào bé, mà con nào cũng giống nhau; lòng giống nhau, mồ giồng nhau, và nhất là con đực con cái cũng đều giồng nhau cả.

Nếu giồng chim chỉ có thể thi thát về sức vật nước minh cùng thua kém nước ngoài, chứ không kè đèn cái khác. Ở đồng bằng, quanh quần hệt mấy con cò, con vạc, lai đèn con qua khango, con sáo sấu. Nếu có một con hac hông, hay một con sếu bay về thì là một sự lạ lùng, mà các cu dã không khỏi cho là một diêm lành dữ.

Chuồng chim sây trên một cái dòi nhỏ. Trước đây là chỗ chùa Trinh bắc ngài ngôi đền diêm binh: cờ quạt, long thiên bay pháp phoi, quân lính áo nẹp mũi xanh đỏ đứng xếp hàng, cảnh tượng ấy tuy là cảnh nhà binh, mà thực là cảnh thái-binhh chí quốc.

Bây giờ thi cái dòi cây cối rậm rạp nay thường làm chỗ tư tình cho những cặp trai gái yêu nhau, hay là không yêu nhau.

Một đêm mơ mơ trăng, một người phi xe vè ngang qua đây chợt nghe tiếng rền rĩ trong bụi dưa ra... Bánh bao lăn vào, rè cây anh ta thấy... trời ơi! anh ta thấy một tiểu thư trắng muốt, mặt manh áo quần không có, nằm co trên bài cỏ. Thi ra cô ta theo nhân tình dồn đầy, rồi chẳng hay tinh nhân bội bạc thè nào, nở dang tẩm ôm cả quần áo cô đi, để cô lạnh lung trong đêm tối.

Anh xe đưa cô về, rồi được món tiền chúc bæk.

Mà có cây chồn này, những đêm yên lặng, chắc thi thăm với nhau cái truyền mỹ nhân rùng minh dưới giọt sương ro, khi mỹ nhân toan lấy mờ tóc mây để che dậy cái trần truồng.

Thê thi gọi là vườn Bách-thú cũng không phải là không có nghĩa lý. Những cặp nhân tình thường lấy cái vườn yên tĩnh này làm chỗ hẹn hò: yêu nhau bên cạnh dân chim, bên cạnh những con thú dữ, cái yêu ấy mới lai càng thăm thia nồng nàn hơn nữa.

VIỆT-SINH

Bò huyết trắng dương

Bàn ông vì thân say, huyết ít, dương sú không mạnh, hoặc bị liệt dương, uống nhiều thuốc trắng-dương mà không hiện quá, ăt lá vi chỉ biết bỗ thận mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nứa liều (tổ BỒ HUYẾT ĐÀM CỦA THO-DÂN Y-QUÂN), nứa chảng, những dương-sú lai mạnh, bón trước, mà sức lực còn khỏe thêm nhiều. Thức này khác các thức trắng-dương khác, vì nó vừa bổ-thần vừa bù-huyết, lại không làm cho dục-hoa đổi lớn. Những người tuổi già, vợ trẻ, không sinh đẻ, hoặc để toàn con gái, dùng một liệu thuốc này sẽ sinh con trai.

Mỗi liều 8 hộp lớn, mỗi hộp 3\$.

Ür xuốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông :

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-Tử — Hanoi

...từ cao đến thấp...



Người xếp cảnh bên bờ sông Hương

Ông Đức-Phong ở Ngõ-Báo đã khéo tả rõ cái địa-vị của ông Phạm-Quýnh trong triều-định, cái địa-vị của người xếp cảnh ở trên cái sán khấu Huế.

Đã bao lâu nay, cái sán khấu ấy buôn tè quá. Các vai ở trong buồng trò kéo nhau ra rồi cứ theo những sáo cũ mà hò hét é a, khiến cho trong khán-quan đã nhiều người phải thất vọng. Ấy là bởi thiếu một người xếp cảnh biết tùy nghi châm chước mà thay đổi lớp lang cho có thử-tự để làm cho khán giả có cái cảm tưởng rằng cái sân khấu ấy ngày nay đã có vẻ hoạt động hơn xưa.

Nhưng nhà xếp cảnh chẳng phải là người được tự chủ và bao giờ cũng phải lựa theo ý của tác giả vở kịch và chọn xem vai này nên dùng người nào việc nọ nên làm trước hay làm sau. thì sân khấu mới có qui-cử, trật-tự và vở kịch mới diễn được như ý mọi người ».

Người xếp cảnh ấy vốn vẫn riêng yên cảnh đỗ-dỗ, vốn dà rẽn-ri trên sông Hương, lắng nghe tiếng đò đưa của cô gái Huế.

Nhà xếp cảnh, nay đến chốn cũ, hẳn vẫn man mặc hồn thơ, ngâm lên câu « giò đưa cảnh trúc la-dà... ở nơi cát, trăng, mây, nước... mà linh-hồn của thi-si nay chắc là hân-hì vì đã đạt được giấc mộng xưa.

Ông Hy-Tông và « Xứ sở Annam »

Báo « Xứ sở Annam » xuất-bản, ông Hy-Tông ở báo Annam mới, viết bài công-kịch. Lẽ tất nhiên là báo Xứ sở Annam cãi lại.

Hàng thịt nguyệt hàng cá, cái đó cũng không quan hệ gì. Nhưng có một điều đáng đề ý, là báo « Xứ sở Annam » vì tính khiêm-tốn, mà nên lén mày gióng tu ha như sau này :

TƯ-LỤC VĂN-DOÀN
SẮP-BÁ

HỒN BUỐM MƠ TIỀN

Giấy giùy và tối thượng hàng.
Biết về màu. Cò sira và thêm nhiều đoạn. Tranh ảnh vẽ lại hết
và đẹp hơn trước nhiều.

Văn hay!
Vẽ, đẹp!
Một quyền sách quý!
Độ 180 trang
Giá 0\$40

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

Không khoe khoang, bản báo cũng có thể nói rằng những người giúp việc bản báo là những người đáng chú ý nhất trong bốn niêm thiếp Việt-Nam, những người ấy không phải vì lợi hay vì hứ danh mà hành động....»

Báo ấy bảo vậy thì cũng biết vậy.

Đời nhà ai mở báo là mình vụ hư danh hay vụ tư lợi, đời nhà ai bán nước mắm lại báo nước mắm minh nặng mùi? Bán thuốc lậu lại báo thuốc minh hại người?

Vậy câu nói « không khoe khoang » kia của báo Xứ sở Annam cũng không khác gì mấy câu rao hàng của nhà buôn loli đời vây.

Mà đây là họ không khoe đấy! Không biết nếu họ khoe thì họ cho họ là gì? Có lẽ phải vì họ với những ông tượng đài hay con sấu đồng lòng kính đứng trước sân rộng trong lăng tâm Huế.

Họ khiêm tốn thật.

Nhất định

— Hôm nay tôi **nhị định** đi chơi.

— Nhất định chứ! Anh này lại hay chờ lồng iỏi!

— Không! **nhị định**! Nhất định bây giờ không chắc nữa!

— Ô hay, sao lại không chắc? Nhất định thì là **nhất định** chứ!

— Đề tôi giảng cho anh nghe. Anh đã xem hội C. S. A. đăng tin mờ-sở chưa?

— Chưa.

— Thảo nào! Hội C. S. A. định mờ-sở từ năm 1931. Hai năm nay lần lượt định mờ rồi lại thôi không mở, vì bán vé chưa được một nửa.

Năm nay hội **nhất định** mở ngày 12 tháng 7, rồi lại **nhất định** thôi, bao giờ bán hết vé, lại sẽ **nhất định** mở.

Vì thế nên tôi sợ nếu tôi **nhất định** đi chơi, thì tôi đến **nhất định** không đi mất.

Cho nên tôi phải **nhi định** cho nó chắc. Mà nếu **nhi định** cũng chưa chắc thì không khéo phải **tam định** mới xong.

Thay đèn đổi trắng

Ở đảo Haiti, có một thứ cây gọi là « roiry ». Gắn đây một người mệt, mắc bệnh xiễn, nghe lời thầy lang — ai bảo mọi **không** có lang băm — lấy **hột** cây roiry tán ra cho vào nước uống. Ai ngờ uống nhiều quá, dám ra ôm mèman. Đến lúc hết cơn mê, người mọi ấy hóa ra mù.

Hai tháng sau, mắt lại sáng ra, mà tự nhiên da dương đèn như mồ hóng hóa trắng như bột. Nếu không có cái mồi dầy, đôi con mắt trắng dã, thi ai cũng bảo là một người tây tráng.

Hột cây roiry chắc là có một chất là hòn lá vôi, rươi hay con rùa của ông Tiểu. Rồi đây không khỏi họ đóng bánh gửi sang nước Annam bán. Các cô con gái tân-thời chẳng may hâm phân phải da đèn tha hồ mua uống cho trắng da. Phiền một nỗi phải ôm một hồi kịch liệt, lại phải mua mứt hai tháng, nhưng can-dẩm nuối con thi chưa chắc đã có. chứ can-dẩm chịu khổ đê cho da dê được đẹp thì gái mới Annam sẵn lắm.

Nhưng có một cách tiện hơn, là trát phấn như trát vôi.

Dân Tàu kỷ-niệm

Dân Tàu là một dân hơn người ở chỗ hay kỷ-niệm.

Nào hết kỷ-niệm hội cuộc Cách-mệnh thành công, kỷ-niệm Hưng-quốc khánh-niệm, lại đến kỷ-niệm những ngày quốc-cá.

Hôm mồng 9 tháng 7 vừa rồi, dân Trung-hoa lại đóng cửa treo cờ kỷ-niệm ngày Bắc phạt thành công.

Nhưng không biết **đây** là trận Bắc

phat lần trước do Tưởng-giời-Thạch cầm quân lên xung đột với Trương-tắc-Lâm, hay là trận Bắc phạt vừa rồi do Trương-hoc-Lương, Hà-Ứng-Khâm cầm quân lên đánh Mân-châu?

Nếu là trận vừa rồi, thinh kỵ-niệm lầm.

Rồi đây, quân Nhật tiến lấp Bắc-binh, Nam-kinh, dân Tàu tha hồ mà kỷ-niệm. Kỵ-niệm cho đến bao giờ một năm 365 ngày là 365 ngày kỷ-niệm thi dân Tàu lúc đó mới có cơ khai được.

Ông Liễu-Nam

Báo Phụ-nữ tân-tiến cư một ngày một tiên, nghĩa là vẫn bảo ấy một ngày một bi. Nhất là vẫn ông Liễu-Nam. Trong số 22 báo ấy, ông đăng một bài « thử bàn về tâm-lý phụ-nữ », nhưng tìm mãi chỉ thấy chữ tâm-lý ở đầu để của ông thôi.

Mới đầu, ông bảo hai bên nam-nữ có nhiều điều giống nhau: tỉ như cả hai bên cùng có trí khôn, cùng có ý chí, cùng có sự tư-do như nhau...cùng có mắt mũi, tay chân, cung tóc, có lông mày lông mi, lông chân như nhau. Lý luận thay!

Nhưng dân ông được cái đặc-biệt là có sức khỏe về xác — tuy nhiều dân bà khỏe hơn dân ông — mà dân bà khỏe về tủy não. Trời đất ơi! cụ Hoàng-tăng-Bi ơi! món bi tần của cụ, ông Liễu-Nam cướp mất rồi!

Sau cùng ông kết-luận rằng: « Bởi dân ông dân bà cũng được tư-do về tề-múi như nhau cho nên người dân ông không nén quá-lạm dụng cái quyền lâm người dân ông như là một cái vô-lực ràng buộc người phải theo mà phải biết cái quyền ấy chỉ có giá-tri khi minh dùng mà có suy đến cái trách-nhiệm minh đối với người dân bà của mình vậy »

Gi mà nhiêu minh thê! Ai hiểu được thi hiêu, không hiểu được thi dừng hiêu. Ông Liễu-Nam chỉ viết cho ông Liễu-Nam hiêu thôi mà vì tắt!

TỰ-LÝ



TƯ-LỤC VĂN-DOÀN
SẮP-IN

VÀNG VÀ MÁU

của
NGUYỄN-THẾ-LŨ

Truyện bí mật
dường rừng

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

Kè từ 12 Juillet này Công-ty Rượu-Vạn-Vạn sẽ công-hiến bà con, một thứ rượu do Công-ty Vạn-Vạn nấu theo lối cổ của các cụ.

Các Ngài dùng rượu ấy sẽ được vui-ý.

Kiểu nhà lối tối-tàn

Về kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-sở đã vẽ được 228 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vây trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lai Bản-sở xem dù 225 cái kiểu đã vẽ ấy thi các ngài sẽ được vui-ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tỉnh già rất ba đê ta các ngài có lòng tin yêu nghệ vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC
TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
= (Gia trưởng Thủ-Dục) =

Cần nhiều Đại-ly để bán chiếu in hoa hồng thật nhiều cho hãng

“Impérial Jong”

Thơ gửi về: 126, Rue de France, NAMBINH
Bản Hàng bón đũa các thứ chiếu in tân thời
giá ba.

Thi vui cười

Của N.B.H., Thái-khé

Muốn được nhiều người đê ý đến.

Vợ — Thát cõi không giống thiên-ha lì nho !

Chồng — Sao ?

Vợ — Vì tôi đi ra đường thi bao nhiêu người đè gãy đòn nom, mà về nhà, thi minh lại tinh-tam, thờ o quá.

Chồng — Mơ chi nói ngoa ! ai người ta thêmakin mợ.

Vợ — Nếu không tin, thì cứ thử sẽ biết.

Chồng bàng lòng, rồi theo vợ ra phố. Chồng đi sau, để thử xem có nhiều người nhìn vợ không; quả nhiên ai cũng nhìn vợ mình chằm-chắp, những người đi qua rồi còn ngoai cõi nhau theo. Chồng thích chí lắm, đưa vợ về chịu chuông rát mực và khống cho ra khỏi nhà một mình.

Hai mươi năm sau, một hôm vợ hỏi chồng :

— Nay ông, ông có biết tại sao ngày trước nhiều người đè gãy tôi rồi không ?

Chồng — Tôi dò ấy, bà đang trễ trung, đẹp đẽ chia gì ?

Vợ — Không phải, lại tôi ra đường, trông thấy ai tôi cũng nhìn người ta, bị hối ra và bắt họ cái đầu.

Của S.L., Hanoi

La-vo là gì ?

Trong lớp đồng-đi, thầy giáo hỏi học trò những bài đã đọc.

Thầy giáo — Lave là gì ?

Học trò — Lave là giải dia a

Thầy giáo — Je lave les vêtements là giải hoc tro — Tôi giải... quần áo a.

Thầy giáo — Ma mère lave ma tête là gì ?

Học trò — Mẹ tôi giải dia cho tôi.

Thầy giáo — Hir, nói lào, Lave đây là

gõi, nhác lui ?

Học trò — Mẹ tôi giải dia cho tôi.

Thầy giáo — Ma sœur lave ma figure là

gi ?

Học trò — Chi tôi... giải cái mặt... à

quen... chi tôi giải cái mặt cho tôi a....

Của P.T.M., Mao-khé

1. — Có họ.

Hai bức bì đị choré, bức họ hỏi bức kia :

— Các người dân bù vira chào bác có lẽ có họ với bác phải không ?

— Các đó đã hàn... đây là chị người vợ cũ, chồng thứ hai, của người vợ ba tôi.

II. — Quen móm.

Một nhà kim hoàn chuyên bán đồng hồ, gần ngày giỗ chồng cho con gái, thường khoe với các thám thich nhà giao, nào là cháu khôn-gon, khéo-léo, tần-tiện rồi đăng tri nói luồn... lời xin bảo hành năm nay.

III. — Cách-tri.

Trò Tý hôm qua học cách-tri về sự không-mặt. Ông Tý muốn cho cháu hiểu rõ ràng, giảng nghĩa rằng :



« Khi nào người ta lên cao quá át phát chóng mặt rồi ngã ».

Chiều hôm ấy, bà Tý tiếp một vị khách người cao lớn và hỏi đâu. Tý dung ngâm-nghĩa khách một lúc rồi nói :

— Tôi chắc ông người cao quá, bao nhiêu tóc ông bị chóng mặt mà rụng cả, nên đầu ông không có tóc.

Của H.T.D., Vinh

Giấu đầu, hở đuôi.

Chú nhá — Mày mua có thật giá từng ấy không ?

Dứa ô — Да, thật.

Chú nhá — Nếu vậy, để tao lại hỏi họ xem.

Dứa ô — Да, để con lại dặn dặn.

Của B.L., Hué

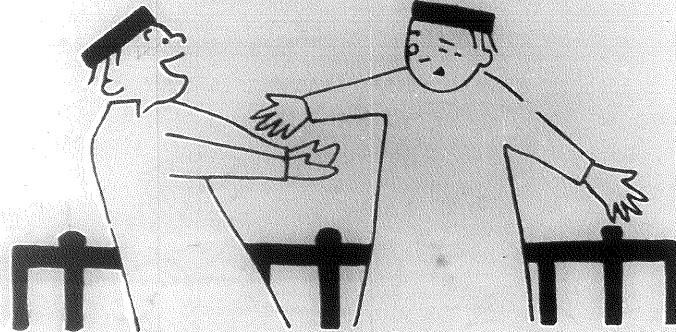
I. — Con hỏi cha.

Con — Trên mặt trăng có núi và đá lõm-chõm như đài dia-cầu không ba ?

Cha — Chắc có con a.

Con — Thế thì khỉ mát trăng khuyết, núi và đá lõm-chõm ấy rơi ở đâu ba ?

Tranh đị thi số 67

NỐI KHOÁC GẶP NHAU

— Anh a, ao nhà tôi làm cá quá, chỉ rẽ nước là bắt được ngay.

— Cúng chưa bằng ao nhà tôi — Phải « rẽ cá » ra mới múa được nước kia đấy.

(T. Hải)

Thể-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tiết lộ về chiều ngang 12 pháo tây, chiều cao 10 pháo.

Mỗi kỳ sẽ đăng lần những bài và tranh mà bùn-bảo xét là hay nhất.

Giải thưởng (và sô 52, 53, 54, 55, 56)

a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất : các thứ sáu : đáng giá 3\$00

Giải nhì : các thứ sáu đáng giá 2.00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất : các thứ sáu đáng giá 3\$00

Bản-bảo sẽ gửi cho những người được thương

một cái phiếu tay sách và em bông kè các thứ

sách tay, nam của một hiệu sách, hoặc các ban

sẽ chọn trong đó, muôn quyền nào thì gửi phiếu

lai hiệu sách do bùn-bảo viết, các ban muôn lấy

giấy bút hay đũa đặc trong hiệu đó cũng được

miễn sao cho dù số tiền thi thôi. Tiền gửi và

phần các ban muôn đổi lấy bao biểu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười**Danh sách**

Cô P.T.Q Cap Saint-Jacques 2 bài.
Ô.Ô. K. Tao Port Japonais Faifoo 1 tranh — N.T. H. Chine Thát khé 4 tranh, 9 bài — N.Ch. Thương-cốc 3 bài — T.V.Q. Orléans Hanoi 1 tranh — N.N. Cuivre Hải-duong 1 bài — D.V. H. Cathédrale Hanoi 5 bài — L.K.N. Vinh-Thái Hanoi 2 tranh — V.T. M. Dupuis Hanoi 2 bài — Đài-mây 3 bài — L.H.K Tân-thi Hưng-yên 2 bài, 4 tranh — V.V.B. Bovet Hanoi 3 bài — N.H.T. Phú-diên Nghệ-an 2 bài — Đài-lục Hué 16 bài — T.H.D. Foch Vĩnh 2 bài — H.V.T. Pavillons Noirs Hanoi 5 bài — L.D.Q. Coton Hanoi 1 bài — P.T.M. Mao-khé 4 bài — Sy-long 3 bài — N.D.T. Hanoi 3 bài.

MẤY NĂM TRỜI

Bấy lâu bà con đã quen dùng dầu Khuyah-Diép mà phòng bệnh, trị bệnh. Nào dầu Khuyah-Diép bán ra càng ngày càng mạnh, chỉ vì càng lâu bà con càng nghiệm rằng dầu Khuyah-Diép công-hiệu rõ-ràng, tiếng tăm xứng đáng.

Máu Khuyah-Diép không thèi là dầu xấu dược, vì nếu là không bay, không tối, không nhiều công-hiệu, thời hiệu Khuyah-Diép làm sao mà càng ngày càng mó-mang thêm cho dược. Bà con cũng rõ: sau cái ngày phát-đại của Khuyah-Diép, biết bao là thứ dầu khác ra đời, cót ý tranh với Khuyah-Diép, thứ tên này, thứ chát kia, mà rồi lần lượt thứ chát thay thế chát sau, vì chỉ dược bá con dùng làm một đối đao thời.

Dầu Khuyah-Diép lại dược không biết bao nhiêu là phản thường to trong các cuộc Bán-xảo lén, lại dược sứ Phân-Chát của nhà-nước nhận là dầu thất-tốt, thời bá con tin dùng Khuyah-Diép chính là

**TIN ĐỨNG
DÙNG NHÀM**

lâm-vây.

M. VIÊN-ĐỆ
Bến-Ngư — Hué

Peintures GECKO**PHUNG-NHU-CUONG**

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THẮNG-LONG

Của N.T.H. Thát-khé

I. — Thầy nào, tờ ấy.

Chú — Nhỏ sang mai phải đánh khóc tao từ năm giờ khé
và Nhỏ — Vắng, nhưng thầy làm ơn bùm chưởng gói con.

II. — Ngó-ngắn.

Chú — Nhỏ, dem gửi cái thư này cho tao
Hết bài của ai gửi thi bảo rằng là bùm
biết nhé ?

Nhỏ — Nhưng nếu không ai hứ thi làm
thê nào?

Của N.C. Hải-duong

Giác mộng quý.

Sao hôm nay bác có nóng mà đánh bác
gọi đau thê ?

Bác tình he uág có khó tài không. Tán
ngay có bạc thừa, cảnh ba dạo, một chum
tiểu vót không có. Mỗi khi nghĩ đến dông
lên khán khán, những lúc này nham theo
Đêm qá rồi ngủ, nằm mê thấy được một
người mỹ-nhan đe y đến. Tôi ngó y vay
tiền thi mỹ-nhan săn lồng nhau bin ngay
Hương lác mỹ-nhan mờ vĩ tâu tím đèn
chao cho tôi thi y và tôi nó vào mò dám
thực tôi đây thi nó có giết tôi không

Truyện-ngắn

HẤT BÁO⁽¹⁾

Của KHÁI-HUNG

Sáng hôm ấy các con đường đưa tới Đồng-dâng rất có vẻ náo-nhiệt. Đơn ông, đơn bà con gái ở các vùng chung quanh lắp nắp nhộn-hiph đến chợ; vì hôm ấy nhảm ngày phiên chợ Đồng-dâng.

Dâng điệu uê-oái, lười biếng, người Thồ đi rải rác, hoặc tung bợn bối, nằm người, êm - đềm, yên-lặng đặt bước như những cái bóng nhẹ-nhang lướt trên con đường đá trắng. Họ vẫn quần áo mầu lam, chí khăn vuông bay khẩn quấn mầu lam, cài dây họ vác trên vai cũng mầu lam: xa trông, những vệt xanh thẳm ấy in lên mầu xanh trời các dòi lân cận, giống như bức tranh phong cảnh vẽ trong các đồ sứ men lâm.

Bí sen lẩn với bọn Thồ, người Annam trông khác hẳn, khác từ y phục mầu nâu và mầu trắng, cho chỉ cùi chỉ lanh lẹn và ngôn ngữ hoạt bát. Họ đã thành từng bốn, luồn mõm bóng lòn, cười dứa. Có khi họ quay lại nói bỗn bon Thồ hoặc bằng tiếng Thồ hoặc bằng tiếng Annam.

Trên con đường từ ga vào chợ cung đi với những người ở Lạng-sơn lên, Văn-Thanh và Trọng-Giao có vẻ vui thích lắm. Vì lần này là lần đầu hai chàng được gặp những người Thồ, người Nùng, nên rất chú ý xem xét họ, tò-mò nghe họ nói chuyện với nhau, tuy hai chàng không hiểu lấy một chữ, Văn-Thanh bảo Trọng-Giao:

— Tiếng họ như tiếng Tàu. Có lẽ họ là người Tàu đời xưa di-đe sang ta.

Trọng-Giao đáp:

— Không phải, anh ngâm kỹ mà xem, họ giống Aunam hơn giống Tàu.

Văn-Thanh cười :

— Chả biết họ giống Tàu hay giống Annam, nhưng chỉ biết họ xấu mà thôi. Người thời nặng-nè, chân tay thời to, nước da thời xanh bủng, xám xì. Trước tôi cứ nghe tiếng con gái Thồ đẹp, nhưng may thời thất tôi thất vọng. Từ hôm tôi tới Lạng-sơn đến hôm nay chưa từng gặp một cô nào gọi là sành nước cẩn.

Lúc ấy hai người vừa dè chõ ngã ba có mấy người khách ngồi cần giao ô sau một dãy cần bàn, thi trong thây chợ.

Chợ cũng khá đông, song không ồn ào như những chợ dưới Trung-châu là vì người Thồ rất yên-lặng, nói năng rất dịu-dang, đèn nôi khi họ cãi nhau mà ta vẫn tưởng họ bàn luận ón-tòn về một việc gì.

Một quang cảnh khiến hai người cười rõ: hai bên yề đường, lối đi vào chợ, hai dãy các cô gái Thồ đứng thẳng, tay buồng thông, như hai hàng lính đứng chờ quan Nguyễn-soái đi diễm binh. Trước mặt mỗi người có một cái dãy xanh mờ miêng trong đứng dày lè, mận, đào...

Văn-Thanh đương mái cười thi Trọng-Giao bấm tay bảo:

— Kia! Anh trọng, tình không?

Văn-Thanh nhìn theo ngón tay ban trỏ, thì... bỗng im bặt, ngày người nhìn một cô Thồ, đứng sau cái tay nát dào. Cô người mềm-mại, đồng-dông cao. Nhất là chân tay cô, vừa nhỏ, vừa xinh, thi lại không giống chân tay vừa to, vừa thô của các bạn đồng chung với cô một chút nào. Tóc cô vẫn lán ở dưới cái vành khăn xanh lai căng phản biến cô với các cô khác đầu đội khăn vuông. Cả cái áo xanh lá rộng, dài ngang đùi che ngoài cái quần rộng ống buồng châm mắt cao cũng làm tôn vẻ dài các của cô. Còn như cái nước da trắng mát, cặp mắt to đen láy, cặp môi tươi thắm và đôi lông mày thanh tú vòng bán nguyệt thi thực không có thể khiến ai cho cô là thuộc giống Thồ nữa.

Văn-Thanh lại gần hỏi mua dào, và hỏi giá. Cô müm-müm cười, nói

Cô Thồ đứng bên thấy Văn-Thanh hỏi mãi mà cô kia không trả lời thi cô ý gác bảm tay bảo: có ta những gì, hai chàng chẳng rõ. Cô kia nghe bạn cự chỉ mím cười, cui dâu không đáp. Văn-Thanh biết thóp là mấy câu tiếng thô minh vừa nói có kia đã hiểu. Chàng liền hỏi có thông-ngón xem tên cô ấy là gì. Cô đáp:

— Tên cô ấy là Hoàng-thị-Cang.

— Có ấy họ Hoang à? Lạ nhỉ!

Cô kia cười:

— Có gi là!

— Trên Thồ cũng có họ Hoang à?

Rồi Văn-Thanh quay lại có Hoàng-thị-Cang nói nốt một câu trong bốn câu học được, câu mà chàng cho là quan hệ nhât:

— Noóng dây sào lai. Cố dịp noóng lai! (5)

Cô Cang ngược mắt nhìn Thanh một cách rất tinh tú, rồi nói gi se se với cô đứng bên. Cô này thông-ngón lai:

— Cô ấy mới hai ông mua cho vài



DÔNG-SƠN

tết Thồ với một cô ngồi bên cạnh, rồi cô này cũng müm-müm cười, thông-ngón lai răng:

— Cô ấy bảo cô ấy không biết tiếng kinh.

Sau khi đã mặc cả thêph giá với cô thông-ngón là ba xu một chục thi hai chàng đưa cho mỗi cô một cái khăn tay nhô gói dào hò. Văn-Thanh đứng ngay người ngâm nghĩa hai bàn tay xinh xắn nhất dào bò vào trong khăn... Bỗng chàng mở túi lấy ra quyền sò con đoc mấy câu hỏi mà người bồi hàng cờm vừa dạy chàng hôm qua.

— Noóng kỉ bì lai? (2)

Cô Thồ mim cười cui dâu không đáp. Chàng lại hỏi,

— Noóng giu cù? (3)

Cô thô vẫn im lặng, khiến chàng ngờ rằng người bồi đã dạy chàng mấy câu lão lếu, vô nghĩa. Song chàng cũng hỏi giuong một câu nữa:

— Noóng hú cõ nùi bần dủi. Bần noóng quay lai mi? (4)

chục dâu nữa đấy.

— Vâng, xin mua. Mà tôi mua cả hai dây, các cô có bằng lòng bán không?

— Sao lại không bằng lòng!

Cô nói rất có ý nhí của cô Thồ lanh lẹn hai chàng cười khanh khakh. Trọng-Giao bảo:

— Hay thế này này! Chúng tôi mua cả hai dây dào, rồi các cô đưa chúng tôi về làng. Chúng tôi chỉ muốn khảo sát phong tục làng Thồ chứ không có ý gì khác đâu.

Văn-Thanh lắc làm la, vì cô Cang không hiểu tiếng kinh, mà nghe Trọng-Giao nói tới dây cô lại mim cười một cách ngờ vực. Hay vi cô thấy chàng cứ đăm đăm nhìn cô.

Hai cô bần bạc cùng nhau một hồi rồi cô biết tiếng kinh hỏi Trọng-Giao:

— Các ông định giá bao nhiêu?

Văn-Thanh đỡ lời, đáp:

— Hai cô muốn lấy bao nhiêu, chúng tôi cũng giả.

Cô mim cười :

— Bày hào nhẹ?

— Vâng, bày hào!

Song hai cô Thồ lại cung nhau bàn luận một hồi lâu. Rồi cô thông-ngón quay lại nói với hai người:

— Làng chúng em ở xa lâm.

— Xa cũng được, chúng tôi di dời.

Cô bén lên se se nói:

— Thôi! Chúng em chịu thôi! Họ cưới chết!

Dừng dãy mãi, hai chàng cũng ngưng, nhất là lai thấy bao nhiêu cặp mắt dâm-dâm nhìn cả về phía mình dừng, hai chàng liền gật đầu chào hai cô Thồ rồi rời đi nơi khác.

Văn-Thanh và Trọng-Giao di quanh cho một vòng. Nhưng Văn-Thanh trong lòng ấy này, chẳng xem gì, chỉ luồn luồn nhảm hanh quay lại chỗ mấy cô bần dào.

Khi về tối chỗ cũ, hai chàng ngạc nhiên khắp mọi nơi đều không thấy hai cô bần này đâu cả. Hồi những người dừng dãy thi họ nói hai cô vào xem chung.

Hai chàng lai quay vào chợ một lần nữa, đi lùng khắp mọi nơi vẫn không thấy hai cô đâu, cả ở chung quanh bần phán-thân là nơi các cô Thồ thích đến nhất cũng vậy.

Thất vọng, hai anh em buồn rầu lững thingo trên con đường từ chợ ra ga, bỗng đến chỗ rẽ ra đường Nam-quan, hai chàng nghe có tiếng cười trong trèo ở bên một cái suối nhỏ, nước chảy róc rách. Cúi xuống coi thì hai cô Thồ đương đứng rìa chân, ngược mắt nhìn lên trên đường.

Văn-Thanh mừng quỳnh di vội xuồng suối khiên hai cô sờ hãi vùng tête chảy lên, ãi vào trong đám bụi rậm. Văn-Thanh nói to:

— Noóng hú cõ mít bần dủi!

— Chịu thôi! xa lâm!

Đó là câu trả lời của cô Hoàng-thị-Cang. Chàng kinh ngạc trách:

— Cô biết tiếng kinh mà giấu chúng tôi nhé!

Cô cười:

— Không! Em có biết tiếng kinh đâu!

Văn-Thanh cũng cười, hỏi lại:

— Vây có đương nói tiếng gì đây?

— Em có biết tiếng kinh đâu. Em chỉ nói được tiếng thô thôi.

Hai cô vắt tay nài lên vai, thoan thoát trên đường, hai cái nón thô nhỏ bằng tre đan như hai cái mộc con vú lồi cao lắc lư trên đầu trông rất hay. Thanh dục Giao rảo bước theo sau gọi với:

— Hai cô di thông thâ cho chúng tôi theo với.

Hai dịp người khanh khách trả lời lại. Rồi bốn người cung nhau rảo bước về làng cô Hoàng-thị-Cang.

(Còn nữa)

KHÁI-HUNG

(1) Dương-xán

(2) Cõ bần nhiều tui

(3) Cõ ài dão

(4) Cõ dira tôi về làng với. Làng cõ cõ ở xa lâm không?

(5) Cõ em đẹp lâm! Tôi yêu cõ em lâm!

Nhà gióng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề gióng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dẽ.

SAU KHI CHẾT

Lâm người thật là rõ-rõi ngóng-cuồng, những muôn minh đặc-biệt khác thường. Đó chỉ là họ muốn phô trương hanh-diện, muốn cho danh tiếng minh được lừng-lẫy để lợi dụng cái danh tiếng đó.

Nhưng thật không hiểu được tại sao lâm người sau khi chết đi lại muôn người ta nhắc-nhớm đến mình mãi mãi. Lâm người để lại những cái chúc-thứ-lý-ký, rõ-rõi, lồ bịch hết chỗ nói. Những thứ chúc-thứ kỵ-khỏi ấy nhiều lầm, kè khống xiết, đây chỉ xin trích ra một vài thí dụ.

Ở Hồng-Mao, một nhà tư-bản dè莅 cả mọi cái gia-tài linh ba mươi triệu quan cho 12 con ngựa chạy thi của ông ta. Hội châm nom súc vật nhận chǎn nuôi những con ngựa này, rất lấy làm khó khăn mà tiêu thụ cho hết món tiền lời hàng năm của món tiền không-lồ ấy.

Một người Anh kia chết đi, để cùa lại cho con và cháu, nhưng bắt chừng trong 20 năm, không được hút thuốc, uống rượu và trúng đậu.

Một người Anh khác vừa chết đầu năm 1932, truyen cho con cháu phải bỏ vào sòng ông ta, trước khi dem chôn, cái sọ con mèo quý của ông tên là Tom-Tit, chết từ năm 1895.

Con cháu theo lời mà thừa-hành cái ý-kien ngô-nghinh ấy, nhưng tìm ra cái sọ mèo kia không phải là một việc dễ.

Lại trong một tờ chúc-thứ của một người Anh nọ chết đi dè lại một cái gia-tài rất lớn, có một khoản riêng rất là lùng như sau :

« Vợ tôi và các con tôi, muốn được hưởng gia-tài của tôi thì xuốt đời không được ăn gan ngỗng và nhất là các giông cua, tôm, nếu không có tang chứng chắc chắn là những giông ấy đã bị giết một cách chính đáng và it đau đớn nhất ».

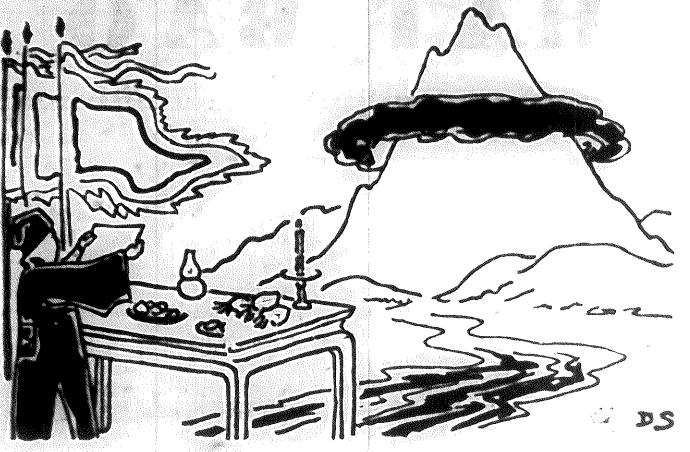
Giết lợn thì người ta đã dùng cách đánh té bằng điện, còn giết ngỗng và cua, tôm thì chưa biết bao giờ mới dùng đến thuốc mê.

Một người Ba-Lan dè chúc-thứ lai bắt phải đặt máy bay-tuyến-diện vào quan tài, đội mũ nghe lén trên đầu, cắm diều hót thuốc vào mõm với năm cần thuốc lá dè bên cạnh mình và một cái yo-yo. Nếu anh chàng này chết ở trong nhà dien thi không lấy gì làm lạ, nhưng nào anh ta có dien rõ gi đâu.

Một bà già kia ở Lyon, dè lại cho người thầy thuốc của bà dè đến on công trọng nom thuốc thang một lò chúc-thứ rất có ý nhị :

Đi săn dè cả trong một cái hòm

(Xem cột 4)



VĂN TẾ

PHONG-HOÁ TUẦN-BÁO

VIỆNG

■ ANNAM TẠP-CHÍ ■

Ngày 12 tháng năm dư năm Quý-dậu; là Phong-hoa Tuần-báo

dừng trước linh-vị Annam Tạp-chí, hậm-hực mà than rằng :

Đỉnh non Tân-mây den mù-mít, quấn bắng tang läng-lê áu-sầu (1).

Giải sông Đà nước sám lờ-dờ, cuộn giòng lệ rẽn ri buồn-bã (2).

Than như không mà khóc cũng như không,

Im cung giờ mà nói ra cung giờ.

Nhớ bạn xưa :

Giấy trắng mực đen, Nhà không tiếng cá,

Dụng tiểu-nghiệp vân-chương dắt

Bác, kẽ sinh-nhai khen đã có công

thay !

Lây dai-danh Tạp-chí nước Nam, tuyên chủ-nghĩa thực dà to

truyện quá !

Duy-trì đức, dương Đông kinh Tây,

Bồi bối vân-minh, dung Âu, hợp Á, Nhôi độc giả nấm pho kinh cõi, nhai lại chí, hồ, giả, dã, rõ eo-quan

tiền-thi giặt lũi.

Ru quốc dân hai hủ thơ sáu, móm-màng tiên, cuội-trời, trắng, khiến

nên thiêu liên-miên bả-là.

Ô kim né cõi, dã tảng phen nằm dưới

ngựa Phan-Khôi.

Khép cõi che cười, cầu nhớ trán vuốt

râu hầm Phong-Hoa.

Dâng-dai như dia đối, chết dí sống

lại bao lần,

Sieu-bat tresa vit trời, nay dò mai

đáy mây thùa.

Hòn bảy, tam nám lán-lóc, khi Hâ-

thanh, khi Nam-dịnh ngoém trám

Ấy, veo nghìn khái, than ôi,

thua vẫn hoàn thua ;

Non ba mươi tháng vật-vờ, hết

Hàng-lặng dêm Hàng-khoa, thay

dang nõ dồi hình kia, ngắn nỗi

khá không thấy khá

Vé vang thay ra nghìn rười số in.

Hân-hanh làm được một trăm

độc-giá.

Cứ tưởng tạm ngơi ít bừa, lạy

dà dương sực, cho qua thời kinh

tế lung-lay.

Não hay đánh giặc nghìn thu, bát

tiếng im hơi, chẳng thoát nạn lý

tài trắc-trở.

Hay là ngán trần tục, viết văn

không kẽ hiếu, luồng uồng công

phu,

Cho nên tháng thiên - đường, tái

bản dè Trời xem, cho cao phẩm

giá.

Than ôi !

Cùng jàng ngôn luận, tàn cựu dời

đường,

Nửa kiếp kinh doanh, ẩm dương

hai ngã.

Bang-khuâng luồng sót sa lòng

Tưởng nhớ thêm ngao-ngán da

Vừa độ nào ta đây bạn đó, điều

phải chàng còn rủa bút luận bàn.

Mà bảy giờ kẽ khutt người cõi

thơ chua chát biết cùng ai xướng

hỏa.

Thôi ! chẳng may mòng phản, ngắn

đời,

Song nay dã yên mồ, đẹp má.

Ngu-hữu gọi là lè mọn vi-thiêng :

Rượu lâu một bầu, trứng tươi hai

quả.

Mực nướng vài con, sò huyết một

tá.

Bạn có khôn thiêng.

Xin vè chứng quả.

Thượng hường.

TÚ MỚ

1. 2 - Bình non Tân-mây giòi man

mác, giải sông Đà bột nước lènh-benh (Th

Tân-Bà).

to, theo như trong từ chúc-thứ, sẽ vẽ phần người thầy thuốc đã trồng nom cho ba ta. Mở hôm ra xem thì ra là những lô thuốc lầy theo đơn của người thầy thuốc đó mà trong khoảng ngoại 10 năm nay vẫn nát chẽ, không suy-suyễn.

Một người Mỹ no không được khôn khéo bằng ba kia, nhưng lại có lòng tích oán hờn. Chàng nghiên nồng thuốc lá và rất quý em gái.

Vợ chàng thi trái lại, rất ghét em chồng mà ghét thứ nhất là thuốc lá.

Muốn bảo thủ, chàng dè gia-tu-tu cho vợ nhưng bắt phải cưng em gái mình ăn ở với nhau xuôt đời và hút mỗi ngày, trước mặt một người làm chứng, it ra năm điều si gá.

Thiết trường lúc sống làm điều lành mà lúc chết tha thứ cho kẻ đã ăn ở với mình có hơn không ?

T. X. M. lược dịch

ĐỒ BẮC VẠN TUẾ

Hôm nay coi tiên-sinh có vẻ buồn, tiên-sinh dã có điều gì nghĩ-nghị thể, cho dè biết mấy.

— Chao ôi ! Ngài vui sao được mà chả buồn. « Vẫn-mình Đông-À trời thâu sạch, này buổi luân-thường đảo ngược du ». Than ôi, nước hồn nghìn năm, dàn hâm nhâm triều, mà giâm hỏi dã ai làm được điều gì chưa ? Chẳng qua chỉ dội lốt vẫn-minh vỏ màнат lồn nhau sắng, thực là dâu trâu mặt ngựa son sao mót đoán... Đời phen nghĩ đến mà chán ngán vỏ cùng, nghĩ mà xấu hổ với nước Xiêm-La là nước láng giềng với ta.

— Thưa tiên-sinh, canh tò-tòm dêm qua tiên-sinh phát tài chứ ?

— Phát tài ! ai bảo ngài thế ? Tò-tòm thua, sau soay ra đánh bắt cùng lai thua. Nghĩ giàn thật sao phải canh đèn la. Vừa tò-tòm vừa hắt tinh thua gần mất một đinh đầy.

— À, nếu vậy thi đồ bác vẫn vẹn tuế.

— Ô hay, ông này dè dien chắc, sao ông lại chúc mừng ngô-ngân thế ?

— Tiên-sinh tha lỗi cho. Nếu hôm qua tiên-sinh không thua thi hôm nay làm gì có tư-tưởng thương đến nỗi giống thế.

N. C.

Chủ hiệu Siêu - Hoa phải vè Tàu ?

Vì việc buôn bán không ai coi sóc được, nên muôn báu lai cửa hàng lây một giá rất rẻ, và truyền lại hết nghệ lán mía giuong, kính cho thât thành thuate, hay muôn mua ít nhiều bằng hóa trong biển cung bán.

Hết cết giờ nua ai muôn hỏi han gi hay mua bán gi cũng có người trực tiếp.

SIÊU-HOA

50. Rue des Pipes. Hanoi

THÂN THƯỢC LÂU
TU-NGỌC-LIEN

1er
JUIN 1933

DON LÊN
HÀNG NGANG
Số 8 HANOI

(Xem cột 4)

DA CÓ
Chemisette de tennis
Rất đẹp, rất bền
Áo cái khuy 1\$20
Có fermeture métallique 1.70

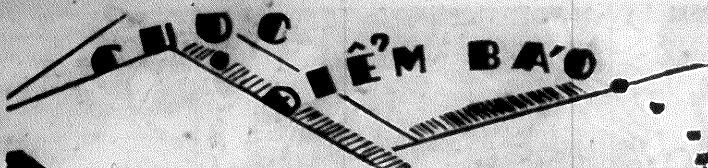
Maillot d'athlétisme
Đề tập thể-thao, hay mặc lót minh rất drym, mồ-hôi
Giá từ 0\$30 đến 0\$55

Hiệu dệt CỰ - CHUNG
100, Rue du Coton, Hanoi

TAN-THANH
DA CÓ
BÓNG
CHỮA
VÀ BAN
ĐỒ PHÙ TÙNG
XE TAY
KIỂU MỚI
GIÁNG DẸP
GIA ĐÌNH

Liên-Đoàn

Ngày mồng 7 tháng 4 năm Quý-dậu
Bà Nguyễn-mộng-Thach
Kim-luông



BÁO RẠNG... ĐỒNG

Các ngài đã trông thấy con mèo
nó cắn đuôi nó bao giờ chưa?

Cái đuôi nó phe phẩy đúng vào
dầu nó, nó quay lại, nhẹ rằng: « meo »
lên một tiếng, cắn lấy cái đuôi, rồi
chờn vờn, lấp hai chân dằng trước
tung đuôi lên, ném đuôi xuống, mà
vẫn không biết là đuôi của mình.

Trong lảng báo ta có tờ Rạng-Đồng
mời thấy bóng mặt trời cũng có cái
tinh cách con mèo: cắn đuôi mình
mà không biết!

Trang đầu báo ấy, ông Trúc-Đynch
lấy giọng văn « con đực phảy con
con cái » (xin lỗi độc-giả, nhưng chỉ
có lấy câu văn của ông Trúc-Đynch
mới tả nỗi được lối văn Trúc-Đynch)
mà khép những người nói đến gái
ban đêm: vào tội diêm-nhục con gái
Hà-thanh, xin trích ra đây mấy đoạn
văn thơm tho của ông.

« Có hay gi một dàn chó sồi nhảy
mùa chung quanh cái sác dương
hấp hối.

« Cái ưng mủ nó đương dục ngầm
thở thịt. Bởi thuốc, nặn mủ, rồi
buộc nó lúi.

« Có hay gi mấy ngón tay cẩu nó
ra, chỉ cốt dè xem mủ hôi, thịt thối
rồi rước lũ ruồi, nhặng nó bay, nó
dầu, nó hút làm khò cực kẽ bệnh,
như thân bị xù bà dao ».

Thế mà cũng trang đầu ấy, ông
Vũ-Bằng dâng một bài tường thuật
« một đêm trắng » (xin hiểu ngầm là
sáng sớm) với năm bông hoa tân
(xin hiểu ngầm là gái ban đêm).

Nói đến gái ban đêm phải chăng là
một việc dâng lâm, sự đó chưa bùn
vội. Đây Tứ-Lý chỉ vạch những điều
mâu-thuẫn của báo ấy.

Vậy ra theo ý ông Trúc-Đynch,
thì ông Vũ-Bằng là « một con chó
sồi nhảy mùa chung quanh cái sác
dương hấp hối », ông Vũ-Bằng đã
« lấy mấy ngón tay cẩu cẩu ưng mủ »
« dè xem thịt thối, mủ hôi », đã rước
« lũ ruồi, lũ nhặng nó bay, nó dầu,
« nó hút »!

Trời đất ơi! ông Vũ-Bằng ơi! ông
đã hổ lóng chưa?

Cũng trong bài xã thuyết ấy, ông
Trúc-Đynch lại còn mat-sát những ai
không cần lo lời, quỷ hò xu phung
theo cái sở thích của người đời, bán
báo cho chạy, chạy như những ánh

xuân cung, những tranh khoả thân,
những sách hối dâm ».

Vậy mà trang nhì, báo Rạng-Đồng
vẽ bức tranh trai gái ôm nhau gần
hai con chó ngủ... nhau, dưới lái
chưa câu:

Chú mèo... mà chó cũng mê.

Nếu thế ra ông Trúc-Đynch mat
sát báo Rạng-Đồng xu phung theo
sở thích của người đời mà vẽ những
tranh hối dâm tr?

Ông Trúc-Đynch thông-minh thực!

Báo cốt nhất là có một phuong
trám nhât định: công việc ông Chu-
Nhiệm là ở đây. Ông Chu-Nhiệm
phải làm sao cho những bài dâng
trên báo khói có ý tưởng trái ngược
nhau: điều đó đến những người bá
bé làm báo cũng phải biết.

Ông Chu-Nhiệm Nghiêm-xuân-
Huyền ở đâu mà không lo tròn bồn
phận, dè cho bọn lúu la của mình
cầm giáo, cầm khiên đánh nhau
trước mặt mình, coi mình như đồ
bi thiệt vầy?

Thế thi rạng.. cái gì? Tôi mò-mò..

TÚ-LÝ

ÔNG VIỆT-CƯỜNG và XỨ-SƠ

Báo « Xứ sở annam » ra đời, vì tò-
quốc, nhà vua, nhà các quan và nhó
nước Đại-Pháp đỡ đầu hô.

Ông Nguyễn-duy-Ninh, một nhà
thể-thao dã-tòng giật giải quán quân
về môn... diễn thuyết, một nhà làm
báo dã-tòng gào thét ở nơi... « sô
trẻ » của báo Annam mới, vừa được
tin báo « Xứ sở Annam » ra đời, tấm
lòng ái-quốc rung động như quả
ban lán trên cõi lục bì đà, nên có
viết một bài ngưỡng mộ dâng báo
« Xứ sở Annam » như dưới:

« Tôi quốc ! »

« Cái tiếng quang-vinh và bi-kịch,
in bắng chít « vàng và máu » (xin
đứng lán với truyện « vàng và máu »
của Nguyễn-thê-Lữ), ở trên công mỗi
lúu đài, dính thịt dâng kính của
nước ! »

« Cái tiếng dã-tòng vang trong
những câu thơ bất hủ, như những
thơ của Cố-năi-da (Corneille) hay
của Vĩ-tô Hu-gô, của Đã-nóng-dĩ-a
(D'Annunzio) hay của Gô-si (Goethe). »

« Vì nó, ta đã khô hải, bởi nó ta sẽ
ném những cái vui sướng cực lực. »

Xin chiếu cỗ Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiền

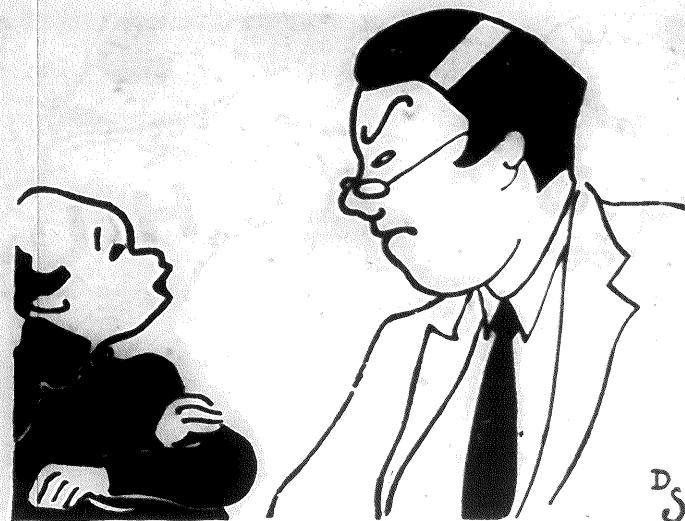
Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỞNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

Đi xin viết thư về thương lượng



Thay — Lúc nào anh cũng nói lắp thè này à?

Trò — Th... thura... th... thay... kh... không a... chí... chí... chí... lúc... nào
con... con nói... thòi a!

Ta nên cố truyền nó đẹp hơn và
sáng hơn cho con cháu ta.

« Việt-Cường Nguyễn-duy-Ninh ».

Thật là sáng thay, đẹp thay, hùng
hồn thay!

Nhưng có một sự lạ: bài này
chính là bài quảng-cáo cho pháo
hiệu Tường-ký, ông Phạm-lê-Bồng
xin ông Ninh ở hiệu kem Ngọc-hô
trước ngày báo « Xứ sở Annam » ra
đời. Khi báo này ra đời, ông Phạm-
lê-Bồng không dùng nó để quảng-cáo
cho pháo lại dùng nó để quảng-cáo
cho « Xứ sở Annam » tương pháo
với báo cũng như nhau. Ông Ninh
không bằng lòng dâng lời cải chính
trong báo Phi-dương (Essor). Nhưng
dẫu sao bài « tiếng kêu xứ sở » của
ông Ninh trên đây cũng kêu như ống
lệnh.

TÚ-LÝ

ÔNG PHẠM-GIA-LÂM và ÔNG TỪ-NGỌC-LIÊN

Ông Phạm-gia-Lâm bán thuốc
hiệu Bich-Hạnh, riêng chuyên về
nghề chữa bệnh lao não mà vi-
trùn trong thấy nhung-nhúc như
bọ. Ông Từ-ngoç-Liên, bán thuốc lâu,
chuyên riêng về nghề mòi nhà xám,
hai ông cùng là hai thầy lang cùng
có giá-trị như nhau.

Nhưng ông Phạm-gia-Lâm thường
tự cao rằng chủ-trương được tờ
báo Tân-Thanh Quốc-dân đương
giác ngù ngon, ông còn tự hào rằng
cố thê khua công, đánh chiêng bát
thiếc dày, dè ông... thuốc.

Ông Từ-ngoç-Liên vẫn ăn-hàn
rằng kém về ông Phạm-gia-Lâm, nên
gần đây ông đã quâ-quyết bỏ tiền
ra xuất bản báo « Tiêu-thuuyết
tuần-san »... tăng bệnh nhân của ông.

Chắc ông nghĩ rằng: nếu bệnh-
nhân có đau đớn lắm, thì tờ báo
ấy sẽ là một liệu thuốc ngù rất hay.

Vậy chúc cho ông chóng thành
công.

TÚ-LÝ

TRUYỀN-VUI

Vương-Nhương và Nhong-Nhong

Một hôm con gái ông Viên-Tuy
đi nắng về bồng bị cảm, lên cơn
sốt kịch liệt rồi mắc bệnh điên
cuồng nói nhảm, nói nhí xuýt ngay...

Nhà cho đi mời thầy phủ-thủy
thi sau khi xem xét kỹ-càng, thầy
truyền rằng bệnh-nhân bị thánh
ốp, phải thỉnh giá lèn để kêu van.

Bên lảng diêng có xã Võng là
chân-dồng thuộc xưa nay, nhà ông
Viên liền đem trầu cau mời sang
ngồi đồng giúp.

Trống, mõ, thanh-la vừa lèn tiếng,
thầy phủ-thủy vừa é-a được mấy
câu thì đầu xã Võng đã đảo lia,
đảo lia: thánh thương nhà tin-châ
lâm.

Rồi thánh cười khanh-khách,...
rồi thánh phán :

— Ta troan cho chúng bay đã
biết tay ta chưa?

Người nhà bệnh-nhân xùm-xít
lay lẩy, lay dè, suýt sa kêu khẩn,
xin thánh rủ lòng thương: Thánh
lại phán :

— Nay ta troan cho biết: phải
đem ngay vương-nhương và nhong-
nhong ra dâng đương mà lối, thi ta
sẽ tha cho.

Người nhà bệnh-nhân ngày mặt
nhìn nhau, không hiểu, hỏi lại thánh
thì thánh gắt, nên sợ hãi phải im
ngay, chờ khi thánh thăng đồng mới
dám hỏi lại xã Võng thi té ra thánh
là con ông cai Ngựa, cháu ông
hương Vàng, con rể ông lý Lê, cháu
rể cụ đỗ Đóng và cháu ngoại cụ tú
Nhang.

Thì ra thánh kiêng tên.

KHÁI-HUNG

HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang reo giông hạt vân-minh ở xứ này thi các Ngài hiền ngay nền âu-học là cẩn, iên kô gửi con sang Pháp, người tim trường cho con học, mục-dịch mong
sao cho con em chúng được thành tài. Không cũng nhiều người bắt-nhân, vì gurion di xa có nhiều điều bắt-tiến mà làm nền hoc đứng-dẫn nhiều nỗi khổ-khản, nên ông LEUBET, cư-nhan
khoa vân-chương triết-học, nguyên chánh sở Ciru-5 Toàn-Quyền Đông-Dã (CEP), đã đi xa để nghiên cứu các tình trong Nam ngoài Bắc, còn nhó nhời yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã
mở một trường rất to ở Hanoi để đón cái tài giấu-hỏa trong khoảng hòn hai mươi năm giờ bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tên là:

Lycéum Libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mòi mà niêm học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào lão, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miền, Xiêm-La, Án-Độ, Trung-Nam, Bắc, ba kỳ tôi-học, kô thi
hàng tây (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métra), người thi bằng bản-xô (CEPI, CEPP, DESPE, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thue này
được phép mở đầu ban Tù-tài và giấy đi đà các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luat theo như các trường có tiếng bến Pháp. Trường ở dừa Hanoi, trồng ra ba mài phô (Jules Ferry, Cathédrale, Lambot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cối um-thùm, có chỗ cho lưu-học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền án học không tính đất.
Các lớp ngh-hà có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày 1 Septembre hằng giờ sáng. Ai xin học hay xin cốn-diều-lệ thi đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề:

Monsieur le Directeur du Lycéum libre Hong-Bang Hanoi.



F (1) Mai ngồi trên xe nghỉ ngơi buồn rầu chẳng biết đã qua những phố nào và đã đi tới đâu. Bỗng người kéo xe đặt xe xuống bên vệ đường, bảo Mai:

— Đến dinh Thụy-khuê rồi, cô à!

Mai như tinh choáng thức giấc, mím cười lảng lảng xuống xe trả tiền, rồi lững thững đi vào làng.

Về tối nhà gặp Diên bế con minh dương ngồi dưa vông. Mai mừng quỳnh, quên hẳn sự buồn rầu:

— Kia chị Diên! quý hóa quá! Chị lại thăm em có việc gì thế?

Diên mím cười, nhìn từ đầu tới chân Mai một cách rất tò mò, khiến Mai bén lèn. Diên sẽ hỏi:

— Cảnh nào đây?

Mai cười đáp:

— Chị hỏi bộ cảnh này... À, chị chưa biết nhỉ.

Diên chau mày, hơi có giọng gắt:

— Không, tôi hỏi chị di với ai về kia?

Mai nghe lời bạn, mặt nóng bừng, toàn cự lại, song chợt nghĩ ra, không muốn nhắc đến cái đời giang hồ của Diên nên lại thôi. Nàng chỉ dùi dằng bão bạn:

— Không, chị à! Em di làm kiều-mẫu cho một nhà hội-họa về dãy mà. Bộ cảnh này là của Hoa-sĩ cho em.

Diên ngó là Mai có ý giấu điểm nền cười lanh-dạm sè bảo:

— Thế à?

Rồi Diên nô lảng sang truyện khác ngay:

— À, tôi nhớ vú em di dằng kia có ty việc. Chị muôn vú em bao nhiêu tiền một tháng thế?

(1) Xem Phong-Hoa từ số 36.

KHAI-MUNG soan

— Hai đồng dãy, chị à. Đó này tôi bán phải di làm kiều-mẫu, nên phải mượn vú.

— Thế cũng phải.

Rồi hai ngotrì lại lặng yên, mỗi người nghĩ theo một ý tưởng riêng.

— Chị nghĩ điều gì thế, chị Diên?

Diên cười chua chát, rồi thông thả buồn rầu bảo bạn:



— Tôi nghĩ tôi đời người giang hồ. Người giang hồ ấy xưa là con một nhà tử-tế trong bọn trung lưu.

« Một buổi chiều mùa xuân êm-ái bên giòng nước biếc trong veo, một trang công tử, đẹp trai, thông minh, đem lời đường mật cảm giố.

Tranh của Đông-Son

— Rồi cặp uyên-trang cung nhau sống trong một cảnh thần tiên nồng ảo... Rồi lúc tình giấc mộng... Rồi lúc cặp uyên-trang chia rẽ... Trên sườn đồi vật dục cài khúc thịt, thời tha hồ mà lăn xuống nơi vực sâu hang thẳm... Ghê lám chị à!... Thảm lâm chị à!

Mai dăm dăm nhìn Diên có, vẻ thương mến, hai giọt nước mắt rung rinh, lóng lánh..., Diên ngưng một lúc, lại nói:

— Những kẻ đã qua cái giặc nguy hiểm ấy khi đã tới đây vực ngược mặt trông lên thấy có kẻ sắp ngã thi dem lòng thương hại mà kêu to lên rằng: « Dừng lại! »

Bấy giờ người vú em ở ngoài di vào đưa cho Mai bức thư mà nói rằng:

— Thưa cô, có người di xe dẹp nói là người nhà ông Bạch-Hải bảo đưa cho cô cái thư này.

Mai lẳng-lảng xé phong bì, ghé vào ánh đèn lú mờ đứng xem, rồi buồn rầu bảo Diên:

— Chị à, thế một người đã ở sườn đồi giặc mà muốn không ngã có thể được không?

Diên lắc đầu:

— Khó lắm!... Nhưng thư của ai gửi cho chị thế?

— Đây chị xem.

Mai đưa bức thư cho Diên. Diên đỡ lấy rồi đưa Ái cho vú bế. Thư vẫn tắt có mấy giò.

Thưa cô,

Cô là một trang diêm lệ, tôi là một nhà tài-tử. Chúng ta nên kết làm một đôi bạn trăm năm. Từ mai, xin cô

lại ở luôn đây tôi, tôi xin hết sức làm cho cô được sung sướng. Đã nhiều lần tôi định ngủ với cô, nhưng dừng trước mặt cô, tôi cứ ngần ngại.

Người yêu cô,
BẠCH-HẢI

Đọc xong, Diên ngẩn ngơ:

— Bạch-Hải!... Cố phải Bạch-Hải ở phố B... không?

Chính đây! Tôi làm kiều mẫu cho ông ta.

Diên mím-mím cười:

— Hắn ta đã bắt chị cởi trần chưa?

Mai hãi mà đỏ bừng, hơi giật, se sệt đáp:

— Không!

— Chứa đến lúc đấy! Tôi còn là gì anh chàng Bạch-Hải! Anh ta nuôi dây tờ gai, chỉ chọn dưa dẹp.

Mai gắt:

— Vậy chị cho ông Bạch-Hải nuôi tôi làm dây tờ, phải không?

Diên cười:

— Không! Nhân-tinh thì vẫn hon đầy tờ chử, trừ khi dây tờ cũng là nhân-tinh.

Mai hưng mặt khóc, Diên xin lỗi:

— Thôi xin lỗi chị, tôi lỡ lời... Vậy dã có gì chưa? Đã có gì với nhau chưa?

Mai nức-nở thuật lại các truyện cho Diên nghe, từ khi Minh ngô lời xin cười làm vợ cho đến khi gặp Bạch-Hải hôn trộm ánh minh. Diên nghe cầm đong, kinh phục bạn, thốt nhiên hỏi:

— Bức tranh vẽ đã xong chưa?

— Tôi trông thi hình như xong rồi, nhưng óng ta bảo phải đến hai tuần lễ nữa.

— Chị làm kiều-mẫu được bao nhiêu lần rồi?

Hay rất mực, thực là tài Dũng không sai, ai cũng biết

Kinh trình các liệt-quí chư-tôn biết rằng: Tôi là Thần-cốc-tử thầy tướng Quảng-Dông học đạo chính-tông ở bến Trung-hồ, các tinh đán đều cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hắc-lac, và xem bói thầy các việc thuộc về ám-phản dương-trach. Tôi hiện ở số nhà 40 phố Hàng Bông-dém, Hanoi.

Các đao hạc mà tôi đem ra cổng-biển liệt-quí đều là những món lưu-truyền của tổ-tiền tôi chuyên-tâm nghiên-cứu đã từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được cố gắng Di-nhân truyền-thứ các phép nhiem-mẫu, chau-tam chi-diêm những nơi bến khô sòng mê, bão rố moi đều tránh hung gắp cát, đoàn ra một đời không sai. Ai muốn cầu việc hòn-nhân, già-trach, từ-túc hay là muốn cho buôn-bán phát-tài, công-danh quan-lộc, thì yêu cùng thông các ván-han có thể chi-diêm hết cả, tôi đều có thể đoán trước được cả mười điều không sai một.

Nay kính bạch

Chủ-nhân: THẦN-CỐC-TỬ
40, Phố hàng Bông-dém Hanoi

chuyên kẻ biến lối mới

ATDAR

M9 RUE LAMBOT HANOI
tháng hàng Mạnh gần hàng Hồi

■ NHIỀU LỐI CHỦ MỚI ■

■ NHIỀU TAY VẼ KHÉO ■

CO NHÀ MỸ-THUẬT TRÔNG HỘM

CO NHÂN CÁ

sơn,vôi,làm buồng hoa,y
Quảng-cá trang hoang
của hàng và trong nhà.
XIN QUÝ KHÁCH ĐẾN XEM KIỂU

CÓ DUNG QUA PHẦN BẢN MÙ HIỆU

Purblanc

HỘI BIỆT LÀ TRẮNG KHÔNG THỎI
TAY KHÔNG HAI VAI KHÔNG HAY O

CUỘC XÒ SỐ

Đã được quan Đốc-lý ngài duyệt-y

Từ khi bán-hiệu bán mũ giá đặc-biệt (hai lần nút chai bão-hành một năm giá 1\$60), đã được nhiều ngài lai mua và bán khen. Vì cảm cài thỉnh-linh ấy nên bán-hiệu có làm một thứ quà biếu hằng cuộc Xò số: kè từ nay ngài nào mua mũ cũng có phiếu rút Số. Số phiếu (Bon prime) chỉ có mỗi nghìn cái thôi (1.000), bắt luân một tháng bay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bán-hiệu mở sổ ngay không chí-hoàn gì cả.

Những số trúng như sau này:

Hạng nhất 1 cái xe-đạp	Bảng giá
Nhi 1 cái gường soi	40\$00
Ba 1 đồng-hồ	10.00
Tư cái khay khâm nhật-bản	5.00
Mâm 1 đôi lợ nhật-bản	4.00
Sáu 1 bộ chén nhật-bản	2.50
Bảy 1 đôi giày Ba-ta	2.50
Tám nón lá mouschar	1.70
Chín 1 cái hộp sơn nhật-bản	1.20
Mười 1 cái bát-te bằng ngà	1.00

PHẠM - MẠNH - KHA

80, Phố hàng Bông, Hanoi

— Hai mươi hôm.
— Bạch-Hải trả tiền rồi chứ?
— Đã! Ngày nào, ông ta trả tiền
ngày ấy. Được tất cả bốn chục. Tôi
muốn nhờ chị đem lại nộp hộ tiền
thuộc Ông đốc Minh...

Điên gat đi!

— Thời! Cái đó đã có tôi. Hôm
nó hân biếu tôi hai chục, tôi không
nhận, tôi bảo hắn trả vào tiền thuộc
của cậu Huy.

Nói dứt lời, Diên cười khanh-
khách. Mai thì cảm-động quá, dừng
thứ người ra, một lúc lâu mới sẽ
bảo ban:

— Chị muốn tôi không ngă-xuống
gioc thì chị nên giúp tôi việc này.
Thế nào chị cũng nộp món tiền
này cho.

Diên ngâm-nghĩ :

— Phải đấy!... Thời cũng được!...
Vậy chị đưa tiền đây tôi trả giúp.

Mai mở lùi cửa cho Diên bón
tập giấy một đồng rồi bài người
từ biệt nhau. Ra đến công, Diên
còn quay lại dặn với bạn một câu :

— Thế này là hết nợ rồi đấy.
Không cần tiền nữa, thi trai mai
đứng đến nhà Bạch-Hải làm kiêu-
mẫu nữa nhé!

Cảm ơn chị... A, cậu Trọng
bảy giờ ở đâu nhỉ?

— Em Trọng làm thư-ký ở Vĩnh-
Yên. Nô gửi lời về hỏi thăm chị
và cậu Huy đây.

PHẦN THỨ BA

XII. — Người xưa

Năm năm về sau...

Một nếp nhà ở chân đồi trong làng.
Trù-mật, cách Phú-tho độ hơn một
cây số.

Bên cạnh cửa sổ, một người đàn
bà côn trê, còn đẹp ngồi mang áo,
thỉnh-thoảng lại ngung tay thở
đầu ra ngoài nhìn một thằng bé
con dương cầm cái bay đảo đất.

— Ái! Không được vậy đất nứa!
Đi rửa tay rồi an em chờ!... Cậu
giáo sắp về rồi! Tao bao không
được, chõe tao mách em cho đấy.

Thằng bé con sụt hót, chạy lại
gần kêu van:

— Ái lay me, me dừng mách
em cho Ái nhé!

— Ủ, thè di rửa tay ngay... Chau
nước me lấy rồi, dè o' thèm ấy.

Một lát sau, Ái chạy vào giờ hai
tay khoe mẹ:

— Me oi! Tay Ái sạch rồi, me
đừng mách em cho Ái nữa nhé!

Mai — vì người đàn bà ấy chính

là Mai — ôm lấy con hồn, nói núng:
— Con tôi ngoan lắm!... Ái có
yêu mẹ không?

Ái hai tay quàng lấy cổ mẹ:

— Có chứ!

— Thế Ái có yêu cậu Huy không?

— Có chứ!

— Ngoan lắm! Thế Ái hôn mẹ
cái thật kêu nào!

Ái liền kéo dài miếng hôn
chút hai bên má, rồi nũng-niu:

— Mẹ cho phép Ái di dón cậu
nhé?

— Không được, lối ấy giặc mà có
xe ô-tô hàng qua lại luôn. Con đừng
ở công dón cậu cũng được.

— Mẹ bảo Ông Hanh dura con đi...
nhé mẹ nhé!

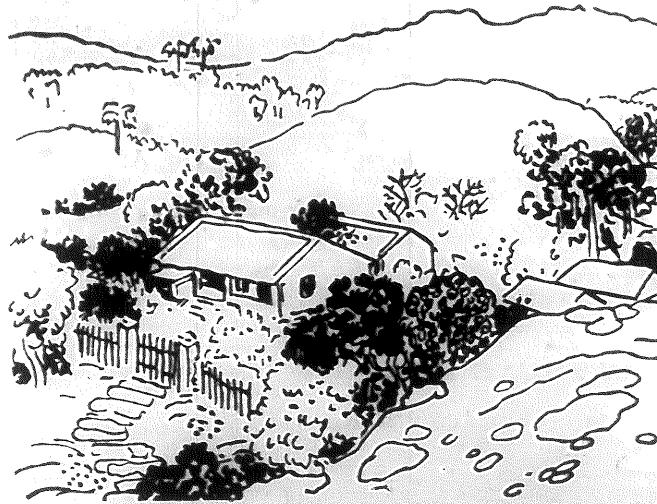
Mai gật:

— Ủ đấy! Ông muốn di dón thi
di.

có về Hanoi, dẫu tối kỳ nghỉ hè cũng
vậy. Bốn người cùng nhau hưởng
hạnh-phúc êm-dềm ở một nơi ẩn
dật.

Ngày ấy sang ngày khác, tháng lại
tháng, năm lại năm, cuộc đời vẫn
không thay đổi. Ngày hai buổi Huy
treo cái giặc dài lên tinh day học.
Trong khi ấy thi Mai và Ông Hanh ở
nhà trông nom cửa nhà và sửa soạn
nấu ăn.

Chủ nhật được nghỉ thi hai chị em
dura Ái lên đồi hay vào rừng, dem
theo bánh tay, và các món ăn, ô mài
dẩy cho tới gần chèu mời về. Những
hôm ấy thi không lần nào là Mai
không nhớ dem các sách của em
soạn để đọc. Rồi hai chị em bán
nhau hoặc thêm vào một vai đoạn,
hoặc chia lại một vài chỗ.



Ái thấy mẹ gắt thi gục đầu vào
lòng mẹ khóc:

— Mẹ không yêu con rồi.

— Thế sao mẹ bảo, con không
nghe.

Ái cười, lau nước mắt, thò-thé:

— Vâng thế con chỉ đứng công chờ
cậu thôi nhé. Thế mẹ yêu con, mẹ
đứng già con nữa nhé!

Mai không trả lời, ôm lấy con hồn
hòn đê.

Khi Ái đã ra công rồi, Mai xếp kim
chỉ vào thung khau ngồi chờ em về.

Năm năm trời, Mai theo em lên ở
Phú-tho. Thời giờ thầm thoắt, đói
tưởng đến hối ở Hanoi, như mới sảy
ra mấy tháng trước. Mai lầm lầm:

— Thế mà dã năm năm rồi!

Từ ngày Mai và Huy lên Phú-tho
tối nay, chưa hề một lần nào chị em

Sự mong-ước của Huy là dăm năm
sau sẽ có cái vốn vải ba nghìn, rồi
tim nơi gần đồi, gần sông mua một
lô ruộng, một miếng đất lam nhà
cùng ở với nhau. Vì thế nên ngoài giờ
day học, Huy lại húy hoáy viết sách
viết truyện giri về Hanoi bán cho các
báo. Như thế trong năm năm nay dã
đã dành được hơn một nghìn bạc rồi.

Mai thi ngoài việc mua đất lam
nhà, Mai còn nghĩ đến việc cưới vợ
cho em nữa. Nhưng hê Mai nhắc tới
thì Huy chỉ chối phat đi, nói hãy còn
nhèo-lâm và việc ấy cũng chưa
vội.

Một đời khi ngắm con, Mai cũng
trưởng tới người xưa. Nhưng sự nhung
nhung chỉ có trong chốc lát. Cái
hình ảnh người ngồi vắt véo trên xe
lanh-dạm nhìn Mai đã cắt dứt sự

cảm-động, dã xoá bỏ sự áu-yếm điu-
dang nó in trong tim trí Mai.

— A! câu giáo dã vẹ! Me oi! Câu
đã vẹ!

Mai vui cười, ra công dón em. Ái
phùng-phụ chạy lai bén mè, rộm
róm nước mắt:

— Me oi! câu Huy giận con. Hôm
nay cậu không hôn con.

Mai đưa mắt nhìn em, thi nhận ra
rằng Huy không được tươi tinh như
mọi ngày, vội hỏi:

— Em sao vậy?

Huy giọng cười:

— Không, chỉ a.

Mai không tin, hỏi luôn:

— Em có điều gì buồn thế?

— Không mà lại. Em có buồn đâu.

Em di vội hỏi mép thái:

— Ái không ngoan rồi! chỉ làm
cho mẹ buồn thôi.

Ái được câu àm vui mừng, rồi tần
mẫn thở tuy vào túi áo Huy định lấy
xu... Bỗng nó gio mót to grăy xanh,
gọi Mai:

— Me oi! Câu có tờ giấy đẹp quá
me a.

Thoảng trong thấy mẫu giấy viết
thứ yá kiều chử trong thư, mặt Mai
bỗng tái dần. Nặng dung tựa vào
tường như sự ngã ngát đi.

Huy vội đặt Ái xuống đất, giật lá
thư bỏ vào túi, rồi chạy lai hỏi chị:

— Chị sao thế?

Mai ấp úng:

— Em có điều gì giấu chị!...

— Không.

— Thế bức thư của ai gửi cho em
đấy?

(Còn tiếp)

KHAI-HƯNG

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng
Mang lại AN-THÁI sửa sang như iới
thắc bèn giá cũng được hời...

Cái cò hiệu AN-THÁI làm được xe dùng
như xe Verneuil và sau khi sở ủy ban
màu daina được các dụng cụ dùng làm xe
máy bắn hiệu lai cam doan là chắc chắn và đẹp
hơn, hiện dã có tang chứng, xin mời các ngài
lai xem qua sẽ rõ.

Bán dã đồ phụ tùng xe kéo và chanbie, kip.
Có 28 mẫu và dùng đẽ lợp mui, dùng tra và
cát housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhân lợp mui và cát housse xe ô-tô.
Bóng và chửa các xe nhà, xe bung, xe ngựa,
và xe bò.

An- Tháí

Số 2, phố Nguyễn-trong-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Giang-
nguy

TAI LÀM SAO?

Có người ăn chàm tiêu, dày hơi bay
v, vắng da và dày da bụng, có khi
lai lami-dam đau ở bụng dưới và có
khi lai ho nra? Là tại, hoặc húu-ý
hay vò-tinh, sau khi con ruyn no
say, chưa kịp tiêu-hóa, phong-sur
ngay vào, hoặc bị hơi lạnh, cho nên
thành ra bệnh ấy, gọi chung là hém
phong-tich. Ai có bệnh như thế, hoặc
mòn, hoặc da lám, cứ lai hiệu KIM-
HƯNG DƯỢC-PHÒNG 1044, Route
de Hué (phố che) Hanoi, nhà
bán thuốc lão và tẩm-lá có tiếng là vò-
tinh, mà mua một gói thuốc phòng-tich
giá 0.50 thi thấy kiến hiệu ngày lập-tức.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG

1044, Route de Hué, Hanoi

Ai cần tìm thấy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-sư là Ông HUẤA-
GIA-NGU, chủ hiệu bào-chế THIEN-HOA-DUONG ở số nhà 20 phố Hàng Đường Hanoi. Ông HUẤA-
GIA-NGU làm thuốc tại Hanoi 6, 7 năm nay: cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trong nghĩa
khinh tài của ông, chả bao giờ cung ứng nghệ thuật. Nay muốn cho nhà bệnh được them phan
tiễn lợi, ông mới mở ra hiệu bào-chế THIEN-HOA-DUONG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến
lúc nào cũng được, không han giờ khác yá cũng không mất tiền nong chi cả. Còn thuốc của
hiệu ông thi bào-chế đúng phép, tính giá xem phong-hè làm sự già-
đổi. Hiện nay lai có bao dù các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-gia; và những thuốc
kinh nghiệm về khoa phu-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chung-tử, thuốc bách đổi
(tục gọi là bệnh khí-hư), thuốc san-hau-van-van... Chả dám nói là hiệu-niệm như thần, nhưng
thực chất thật tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tướng bà con nên lưu ý
đến phòng-hue cần dùng.

Pham-ba-Rong, tuan-phu-huu-tri.
Le-buy-Truc, au-sat-huu-tri.
Cat-van-Tan, tri-phu-huu-tri-Vinh-yen.
Nguyen-kim-Viet, them-ta-toa-kiem-duyet.
Bui-dan-Que, phan-su-Toa-an Hanoi.
Nguyen-xuan-Huy, thong-pham-Thong-su Hanoi.
Tran-van-Long, phan-su-Toa-an Hanoi.
Luong-tan-Nguyen, Comitis Graftier Hanoi.
Bang-tran-Cu, thong-pham Toa-an Hanoi.
Nguyen-van-Hanh, — id —
Nguyen-huu-Quyen, — id —

Tran-huu-Binh, thong-pham Toa-an Hanoi.
Tran-huu-Phuong, — id —
Le-van-Nguyen, Travaux Publics Hanoi.
Pham-gia-Kien, Agent technique Hanoi.
Le-thoan-Khoa.
Tao-Mu, Hoang-quang-Thinh.
Ta-duy-Tu, 12 phap Bo-Ho Hanoi.
Le-dinh-Thanh, doc-hoc.
Nguyen-gia-Phung, Gouvernement General Hanoi.
Le-Dinh, phan-su-toa Dien-hao Hanoi.
Pham-huu-Ninh, doc-hoc.

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ai bị chứng tê-thấp, nhức buốt gân xương,
tê-bi ngoài da, chân tay buồn mòn thường kinh
đám-dứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc
thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi. vi
thuốc này hành khí-huyệt, bò căm cốt, trừ
phong-thấp, là mòn thuốc gia-truyền đã ngoai
trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà
ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bao ngoài
mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.
Bán-hiệu có bao thuốc giang-mai mỗi lọ 0\$30.
Thuốc lát mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa
chêng khôi-benh, ai mắc bệnh tinh xia mòn
lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thản hoà
hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tinh nhưng còn
sao độc, nên dùng 1, 2 hộp Đường-khi-bô-
thận hoà là dứt hẳn nọc độc mà ích lợi cho
đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xà mua thuốc
viết thư gởi về có thuốc tới nơi ngay.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué (gần 24 gian)

HANOI

Nhu'ng việc chính cần biệt trong tuân lệ

TIN TRONG NU'OC

Hội-dồng cải cách họp ngày 17.6.

Hanoi — Hôm 3.7, Hoàng-thượng đã duyệt ý những việc cải cách đem ra bàn luận tại hội-dồng cải cách ngày 17.6.

1. Bộ luật mới do quan Cố-văn Collet công bộ Tự-pháp khởi thảo.

2. Việc sát-nhập hai bắc Sơ-học và Yếu-học vào Nam-triều.

3. Nội-rông quyền cho Viện dân-biển Bù-chóe Thượng-thư dân-biển lập một bối-Dòng quản-trị thường-trực & Hoa do ông Nghị-trưởng chủ-tịch.

4. Việc tuyển cử quan-lai bằng cách thi.

5. Thủ-lệ tài-chinh và ngân-sách Nam-triều.

Hội-dồng Bảo-hộ họp tại phủ Thống-sứ

Hanoi — Hội-dồng Bảo-hộ họp kỳ vừa rồi có 162 những việc: giảm thuế-thanh năm 1933 cho mỗi lit người đóng thuế ở Hanoi, bỏ thầu việc đắp sơn đường Thái-bình-Hàiphong, việc sát-nhập thủ thuế người nghèo năm 1932 là 3.338 vào quỹ thành phố.

Về việc nhân-công và các nhà thầu-khoán.

Hanoi — Quan Thống-sứ vừa thông-tư cho các nhà thầu-khoán, để khai-nói việc rút người làm và giảm tiền-công trong lúc có nạn kinh-tế này có thể gây ra những cuộc xung-đột giữa các ông chủ với những người làm-công.

Vậy muốn để phòng những vụ ấy, các ông chủ-thầu phải thông-báo cho các nhà chuyên-trach mỗi khi có một việc chẳng-tành sắp-sắp xảy ra để liệu việc giữ-trật-tự.

Tuyến linh ta sang làm cảnh-sát ở Thượng-hải.

Quan Thống-sứ vừa thông-tư cho các quan đầu-tỉnh về việc tuyển những lính khô-đò và khô-xanh mìn khoa sang làm cảnh-sát ở Thượng-hải. Tuyển 60 người tất cả. Những người tình-nguyện không được mang vý-còn-theo, vì ôn-dâng không có đủ nhà cửa riêng cho họ.

Lương-bông các viên chúc-nghach chuyên-môn bắn xú-mới.

Theo nghị-định quan Toàn-quyền ngày 21.6.33 thì lương-bông của các Y-khoa bác-sĩ bỗ-lam

Bóng-dương bác-sĩ lấp-sự là 1.200 đồng, Bóng-dương y-sĩ lấp-sự và giáo-sư Cao-dâng lấp-sự là 720 đồng, Bóng-dương dược-sĩ lấp-sự là 720 đồng, Bóng-dương lấp-sự, cán-sĩ nông-chánh và nông-lâm lấp-sự 600 đồng.

Các viên-chúc-nghach các ngạch trên đó làm việc từ ngày 31.10.32 thì vẫn được hưởng ngạch lương cũ.

Đối 8 cái án tử-hình ở Saigon.

Paris — Quan Tổng-chưởng-thuộc địa Albert Sarraut yêu cầu dừng thi-hành tám cái án tử-hình ở Saigon và thi-hành luật án-xá cho toàn các thuộc địa.

Một bối-dồng yêu cầu tha chánh-trị phạm và bênh-vực dân-Bóng-dương đã thành-lập. Hội-viên rất đông, toàn là những người có danh-trong hoc-giới, báo-giới và chánh-giới cả.

Hết hạn độc quyền rượu

Hạn độc quyền nêu rượu của hãng La Fontaine đã hết từ hôm 12.7.

Nhà nước không có số tiền lãi bán rượu lấy nữa, nhưng lấy tiền thuế đánh vào các chai rượu tra khôi-công lô để bù vào: mỗi lit rượu là 15 xu.

Người ta tính ra phải bán đến ba bão một lit khi vào tay người dùng. Chính-một vài công-ty cũng định bán theo giá này.

TIN TRUNG HOA

Phùng-ngọc-Tường diễu binh kháng-Nhật.

Bắc-binh — P. N. Tường-biên đang hết sức thực-hành việc kháng-Nhật, đã phái thêm quân-tiến sang phía đông, định đánh-lấy-lại Bao-xuong và Ba-luân.

Quân Mân-châu định chiếm đứt Loan-dông.

Thiên-tân — Các đạo-quân Mân-châu nhờ có quân-Nhật giúp-sự nên vẫn chiếm giữ Loan-dông không chịu-triệt-về.

Cuộc Trung-Nhật đàm-phán lần thứ hai.

Hắc-binh — Hiện-tai Bắc-binh đã mở-cuộc đàm-phán thứ hai của 2 nước Trung-Nhật. Bởi

sau khi hai bên-bản-tính dài-thờ-xong, sẽ mở-kỳ hội-nghi để bàn các vấn-de thu-biển nguy-quán và việc-tiến-phong.

Văn-de bang giao Nhật-Nga càng ngày càng găng.

Nam-kinh — Về cái-án ba người thuyền-chài Nhật bị quân-Nga bắt-chết, đối-bên đã mở-cuộc giao-thiệp đậm-phản, nhưng cũng không có-kết-quả, vì bên-nào cũng tranh-lấy-phản-phai.

Nạn-doi ở Bắc-Mân

Cáp-nhí-tân — Xuất-một giải-Bắc-Mân từ-khi bị-nan-lụt-lớn năm ngoái đến giờ, nhân-dân bị-dời-khô-sở-lâm, thứ-nhất là vùng Hải-luân và Tuy-hòa. Người ta phải bóc-vỏ-cây, đào-rẽ-cây mà ăn, có-khi phải ăn-cá-mùn-cua-nữa.

Tin Anh

Mở-mang đường hàng không

Công-ty hàng không mới phát-biển mây cái-nghi-án, định mở-mang đường hàng không như sau :

1. Đường hàng không Luân-dôn — Gia-nữ-dai dài 2.000 dặm-Anh trước kia nghỉ-mây chỗ, nay-dài-luôn-một-mach.

2. Đường Luân-dôn đến kinh-thành nước Liêng-bang tại Nam-phi-châu, trước bay 11 ngày, giờ-rút-lại 9 ngày.

3. Đường Luân-dôn sang Ấn-dô dài-dài thêm đến 19.000 dặm.

Tin Nga

Người-danh-nước-Nhật-chạy-sán-vào-cửa-bè-nước-Nga.

Mae-tu-khoa — Vì ba người đánh-cá-Nhật vào-phản-bè-nước-Nga bị-quân-Nga bắt-chết, đại-sứ-Nhật ở Nga đã tham-dễn kháng-nghi tại bộ-ngoại-giao-Nga, yêu-cầu-dem-ngu-lồi-dinh-dễn-diều-trai-nơi-sảy-rã-việc-đây, nhưng chính-phủ-Nga không-nghe.

Thì máy-hôm-sau đã-thấy-một chiếc-ngu-lồi-dinh-Nhật-chạy-sán-vào-phản-bè-nước-Nga và sai-thủy-bin-lên-bờ-để-trai-xét-những-nơi-sảy-ra-việc-đó.

Tin Nhật

Kế-hoạch di-dân sang Mân-châu của-Nhật.

Chính-phủ-Nhật dương-tri-trong về-văn-de di-dân sang Mân-châu.

Người-Nhật đã-lắp-rá-bắc-di-dân-tâ-hội. Cách-thời di-dân sang Mân-châu hiên-giá dài-trong-lày-mỗi-nhà-năm-người-làm-một-dân-vi-tông số-dinh là 10-van-nhà, cá-thầy-50-van-nhà, chia-lâm-ký-han-10-năm-hay-15-năm-đi-sang Mân-châu-cho-dù-só.

Hiện-giờ tại Cáp-nhí-tân, Phung-thiên, Công-chúa-linh và Hùng-nhạc-thanh-đã-có-lắp-ra-các-sở-huân-luyện-di-dân.

Người-Nhật bài-Anh.

Nhật đã-tổ-chức-cuộc-ván-dông-bài-Anh, lây-có-rặng-nước-Anh-đã-danh-thuê-nàng-bàng-Nhật-ở-Indo.

T. X. M.

Mấy lời phân-tranh

Hồng-Quang & Hải-phong vẫn-về-tranh-và-viết-bài-dâng P. H. không-phải-là-Hồng-Quang-trong-truyện «Hồng-Quang-thất-vong».

Cuộc xô-sô C.S.A.

hoãn-dền 24 Décembre 1933
Hanoi — Cuộc xô-sô C.S.A. dâng-lê-mở-vào ngày 12 Juillet thi-nay hoãn-dền 24 Décembre 1933 vi-còn-nhiều-vé-chưa-bán-được.

Giới thiệu sách mới

Bản-báo-vừa-mới-nhận-được:

1) Quyển Mật-chí của-Nhật-Hoàng-sử 1. Vũ-công-Binh-dịch-thuật. Nguyễn-Gy-xuất-bản, giá-bán 1 xu;

2) Quyển «Những-thời-kì-trong-dai-của-nước-Việt-Nam-trong-lúc-hồi-xuân» của Henri le Grau-claude do T.F. và P.V. dịch.

Sách dày 238 trang, có-nhiều-hình-ảnh.

Vây-xin-giới-thiệu-cùng-d襌-piê Phong-Hòa.

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^e CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HÀO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Telephone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Công hiệu trong 72 giờ

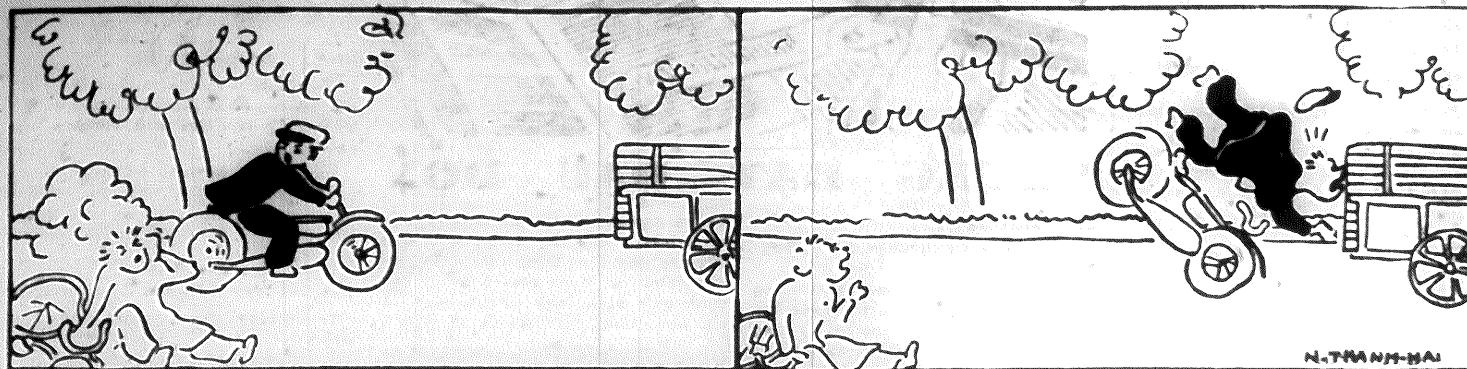
Nhà-thuốc NAM-THIỀN-DƯỜNG, 78-phố Hàng-Gai Hanoi, mới-phát-minh ra được-món-thuốc CAI-NHA-PHIÊN rất-thần-kỳ, bắt-cứ-nghiên-nặng, nghiên-nhé, mới-nghiên-hay-dâ-lâu, chỉ-chữa-bà-ngày-là-bỗ-bản-dược-thuốc-phien, có-nhận-chữa-khoán, nếu-không-bỏ-dược-không-lấy-tiền, ai-muốn-hiều-rõ cách-chữa và cách-uống-thuốc-thế-nào, thi-cứ-gửi-tho-cho-nhà-thuốc NAM-THIỀN-DƯỜNG mà-lấy-quyền-sách «NHÂN-BẢN-YÊN-HÀ» về-xem-sẽ-rõ-thực-là-món-thuốc-hay-nhất-hoàn-cầu, nhà-thuốc NAM-THIỀN-DƯỜNG-nghiên-cứu-ra-dược-phuong-thuoc-này-thực-là-một-phuong-thuoc-cấp-cứu-rất-thiết-thời-cho-xã-hội-Viet-Nam-nay-nay, và-rất-may-cho-khách-lảng-chơi-muốn-bỗ-nha-phiến-vậy.

Nhà-thuốc NAM-THIỀN-DƯỜNG
78, Phố Hàng Gai, 78
HANOI



Các-nhà-dòng-dỗ-kèo, như-thuốc, sùa, dầu, sáp, son-tay, v.v.
Muốn-cho-tinh-sao-dùng-như-hàng-Ấu-Mỹ, xin-chú-ý-dến-nhà-máy-Nam-Thái-ngo-Nam-Thái(Khâm-Thiên)Hanoi-chuyên-món-chế-tạo-các-thứ-hộp, nắp-chai, dù-mọi-kiểu-tối-tân-bằng-kim-khí.

Tranh "du thi số 66"

1. — Người đi xe bình-bích mắng người đi xe đạp: Ai bảo t đi không nhìn về
dàng trước, dè dặt nỗi...

2. dâm vào xe bò!

N. THANH-HAI

CUỘC DU LỊCH

H. N. - L. S. - L. S. - B. D. - B. D. - L. S. - L. S. - H. N.
(Phóng sự khởi
hái về dân Thổ)



Bầu rượu túi thơ, kèm thêm hai
cái vé (cái bảo vật thứ ba này cần
nhất) rồi chúng tôi lên xe hoả Ha-
noi — Lang-Sơn.

Các ga giặc đường — Đến ga
Tứ-sơn nhỡ ngay đều truyền danh
vợ dặng ở báo Đông-pháp. Đến ga
Bắc-ninh thì bài đầu nòng như bình
như nǚu. Đến ga Đáp-cầu thì quái
nhien xe lửa phải qua một cái cầu
thật. Ga Les Pins là một cái ga
không có cây thông nào. Ga Kép lâm
minh sực nhớ đến cỏ dào Lan ở
Khâm-thien. Ga Phố-vị là một cái ga
vô vàn phô cũng vò vị nốt. Đến ga
Lang-tắc, xe lửa lăng-lắc, hành
khách chóng mặt. Đến ga Đồng-mò
lò hồi hộp... nhưng may không gặp
ông Đặng-phúc-Thông.

Phong cảnh — Phong cảnh thi
toàn là núi dất, chỗ thi trồng ngô,
chỗ thi trồng lúa lốc. Cỏ khe giữa
sườn dồi cỏ mọc xanh um có lẩn vào
một ruộng ngô; cỏ khe cả cái dồi bò
hoang, chỉ duy trên cao tít gần dính
dồi có một thửa ruộng. Nói tóm lại
các ruộng không có chỗ ổn định —
Ông Thổ ông ấy đặt đâu là ruộng
phải nằm đấy (y nhu các cỏ con gái
Annam). Y chừng ông Thổ (thò đây
là người Thổ chứ không phải ông
Thổ-công) một buổi sang đấy, vac
cuốc lên dồi, di tìm đất trồng trọt,
đến chỗ nào ông ấy thấy hứng chí là
ông ấy cuốc.

Một cảnh nên thơ — Ai chưa
được trông những cái dồi đất đỏ

trồng lúa lốc thi chia được xem một
cảnh đáng nên thơ. Tôi xin lấy một
thi-du để tả cái cảnh nên thơ đó:
đồi đất đỏ trồng thật không khác gì
dầu những đứa trẻ con chốc lở bời
don xa dò rực, còn những cây lúa
giống như tóc mọc lơ - thơ trên
những cái đầu chốc lở ấy.

Phong tục dân Thổ — Điều thứ
nhất ta nên nhận xét là dân Thổ
không có đạo Khổng, điều thứ hai là
họ đi không che ô, mà điều thứ
ba nên nhận xét nữa là họ nói tiếng
Thổ mà nếu họ biết tiếng Kinh thi
họ cũng nói tiếng Kinh. Nói tóm lại
chẳng cần nhận xét cũng biết được
thế. Tôi xin nhận rằng khảo sát về
phong tục như vậy thi mờ hờ, ngó
ngần qua, nhưng khảo sát về
Thổ, Mán không ngờ ngắn thi e
không đúng sự thật.

Nhà ở — Nhà ở của người Thổ
phân nhiều có hai tầng. Chủ nhà ở
tầng trên, còn tầng dưới thi cho thuê.
Nhưng từ xưa tới nay không có ai
thuê, nên họ dành cho mấy con lợn,
mười con gà, vài con bò ở thuê tạm.
Những con vật này ở đây không
phai trả tiền nhà, nhưng cứ mỗi tháng
ông chủ nhà lại bắt một anh lợn hay
một anh bò đem ra chợ bán để lấy
tiền trả tiền nhà cho những con khác.

Còn chỗ ở của họ thi cũng sạch sẽ
như buồng ngủ những người nhà
giúp Annam, nghĩa là bần thiu vô
cùng. Chỗ dảng đê kẽ bàn ăn thi ho
lắp bếp thòi nấu và buồng ngủ của
họ thi ở chỗ dảng dùng để nấu
bếp. Những chum vại đựng nước
ăn, nước rửa thi họ đê cả trong nhà,
y chừng họ nghĩ rằng nêu đê ở ngoài
sợ mưa ướt chảng?

Chắc có người hỏi: họ ở tầng trên
thì chắc phải có thang lên. Ai nghĩ
được thế thật đã tỏ ra là minh
thông-minh lắm. Quả có thang thật!
Nhưng thang của họ dựng thẳng
dứng đê cho ai muốn lên bằng thang

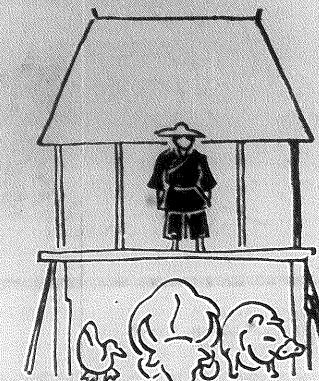
thì phải leo, phải bò, phải đánh du
mời lên được.

Y phục — Quần áo thi lụa lầm,
toàn một màu lam. Hồi ra mới biết
lá họ bắt chước các tiều thư tân thời
ở Hanoi.

Ô đổi với người Thổ là một thứ đồ
trang sức. Khí nào trời nắng to hoặc
trời mưa rào, thi họ cùp lại để treo
ở sau lưng.

Thông thương — Chúng tôi thấy
một người Thổ bán dáo, dáo to mà
đẹp lầm. Chúng tôi muốn mua 100
dáo trả bốn hào, anh ta nhất định
không bán, kêu trả rẻ. Tôi ngâm nghĩ
một lúc rồi hỏi:

— Thế một xu ba quả, bán không?
Anh ta giờ bắn tay lên, cau lóng
mày lại như dem hết ngibi-luc mà
nghĩ ngại, anh ta tính làm bầm trong
mồm một lúc, rồi nói:



— Vâng, bán ông một xu ba quả.
Thế rồi tôi cứ mua từng xu một,
cứ đưa một xu lại lấy ba quả, khi
mua được 102 quả phải trả hết có 34
xu (tôi tính chắc không sai). Tôi
thường anh bán dáo, bảo:

— Nay bác, 100 quả bốn hào bác
không bán, bây giờ tôi muia 102 quả
có 34 xu, bác biết thiệt chua?

Anh Thổ nhìn tôi, mỉm cười nói:
— Vâng, nhưng ông đã mất công
đếm met.

Thương chính — Vùng này nhiều
nhà doan lầm. Ai qua là phải đứng
lại để linh nhà doan khám; họ khám
kỹ lâm: khám từ đây dao cho đến
thung mán, sự cò thuốc phiện lâu
giàu chàng.

Có một người xách cái lồng vit đi
qua, linh doan gọi dài lai để khám.
Một người Thổ, không biết vi khô
chủ hay vi ngira mồm, nói to:

— Nay bác xách vit, bác quay trở
lại để ông ấy khám xem vit đực hay
vit cái!

Bon Thổ biết tiếng kinh cười ồ,
còn anh chàng nói câu đó cầm đầu
chạy vào rừng biển mãi.

Về Hanoi — Khi về, chúng tôi có
ý nhìn ra ngoài xem đèn dầu thi hết
dawn Thổ ở. Thinh thoảng chúng tôi
lại nói:

— Đây hãy còn người Thổ.
— Còn người Thổ.
— Còn người Thổ.

Trong lúc chúng tôi nói với nhau
như vậy thi có một ông hanh quan áo
annam ngồi ghế trước mặt nhìn
chúng tôi mỉm cười có vẻ bí mật.

Xe gần đến Phủ-lạng-thương,
chúng tôi nhìn ra, thấy trên ruộng
toàn người mặc quần áo nâu, bảo
nhau:

— Đến đây thật hết người Thổ.
Bởi cũng không ra nǚa.

Ông ngồi trước mặt chúng tôi, lúc
bấy giờ mới cất tiếng nói:

— Thưa hai ông, hai ông cứ chịu
khó bối còn ra... Mừ là cẩn tay.
(Chính tôi là người Thổ.)

NHAT-LINH

GIÚP ĐỠ NHAU

Ông A và ông B chưa quen biết nhau,
cùng đi một chuyến tàu, cùng ngồi một
toa.

Ông A phàn-nàn: « Thế mới rầy,
thuộc lá cỏ mà diêm thi không ».

Ông B — Thế thi hay lầm. Tôi lại cõ
diêm mà quên thuốc lá. Vậy trong khi
đi tàu, chúng ta có thể giúp đỡ lầu
nhau được.

N. V.
Hanoi

Người làm nhà nên biết rằng:

CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn về Kiến-nhà.

VẼ ẢNH TRUYỀN THÀN BẰNG THAN, MỰC TÀU,
TOÀN THÀN HOẶC BẢN THÀN CHỈ CÓ:

2 \$ 90 (ảnh bì 50×60)

Có nhận gửi lanh hóa giao ngắn. Ở xa xin gửi ảnh về cho

M. TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH

OFFICE INDOCHINOIS DU TRAVAIL

81, Route Mandarine, 81 — HANOI

VỀ KHÔNG GIỐNG

Ông bà THAM-TÂM đưa về ảnh chuyền-thân, đã muốn trả về lại bắt về thật giống! Vì vậy mà đưa ảnh cho ai vẽ cũng không được vui lòng.

Một hôm gặp ông PHÂN-THÂN cũng phản-nản về việc vẽ chuyền-thân.

Phân-Thân bảo: Hai bức từ này bỏ cái lõi kéo xát ấy thôi và được vui lòng.

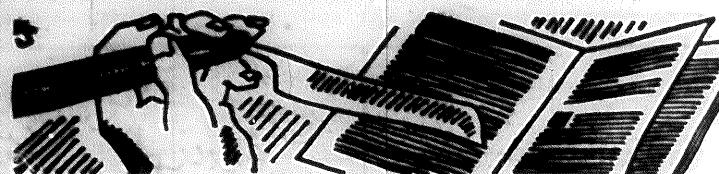
Vì có \$300 mà lại được vui giống vui đẹp — chả là, cứ đem ngay lại Nhật-Nam Thủ-Quán, 101 phố Hàng Gai, chỗ hiệu kỳ đã học trường Mỹ-Nghệ, lui 10 năm giúp việc tại nhà « La Perle », cho nên vẽ rất khéo.

Hãy thử xem: khổ giấy 50 × 60 véc-cô người hay nứa người bằng mực tầu hay bằng chí cũn chỉ có \$300. Ông đó vẽ dùi thuốc, son v.v. mà giờ hảng theo linh-hoa trao-ngắn. Vậy ghi ảnh, thờ hoặc mandat chỉ để như vậy.

« NHẬT-NAM Thủ-QUÁN

104 HÀNG GAI HANOI »

sẽ được thật giống



NHỮNG HẠT ĐẬU DỌN

Can-dảm đầy!

Trong bài « Một túi chán dời » (Đông Phương số 864):

Sau khi đã thông má bọn dân ông chán dời đi tự-tử và chỉ trích các bạn đồng-nghiệp cứ « kéo » cho túi ấy hàng « cột báo ». Tào-Tử viết tiếp theo:

Tôi đối với bạn người này đã chết ròn, không đáng thương, chỉ đáng trách, đang phết cho mấy roi

Thi ai bảo ông thương! Thi ai bảo ông trách. Nhưng còn phết cho mấy roi thì tôi xin can.

Không nêu « can-dảm » quá như thế! người ta ebết roi mà!

Con gì là thẻ?

Trích trong bài xâ-thuyết Rang-Đóng số 2:

Họ chỉ là những con hy-sinh đem quay trong lò tình dục.

Con hy-sinh là con gì thế? Mà quay được trong cái lò tình dục? Chim, cá, hay lợn?

Sài lang có từ tâm!

Cũng trong bài ấy:

Khôn như dân sài lang nào có chủ nhân tâm, lấy dám-duc làm đầu đê...

Nhân tâm thi hồn là lòng tàn-nhẫn

và trái ngược với từ tâm. Vày ra dân sài lang của ông Trúc-Dịnh có từ tâm đầy, trừ ông Trúc-Dịnh đúng lối chữ nho « chủ tác đánh chủ tử ! Chủ ngô đánh chủ quá », chủ từ tâm đánh ra chủ nhẫn tam.

Khóe chơi tuyệt cú.

Trích ở bài xâ-thuyết « Chơi » của Tân-Thanh số 68:

Ôi đây những khóe chơi tuyệt cú của lang chơi ta đó!

Khóe chơi tuyệt cú thi hồn là khóe của các bài thơ bốn câu!

Lại chữ nho.

Cũng trong bài ấy:

Toàn thể quốc-dân đều đồng bệnh lương liền thế này cả thi biết buô giú noi theo lên đường quang minh chính đại được.

Nếu biết đồng bệnh lương liền thi còn khá đầy. Chỉ sợ mấy chữ nho quên ấy lại cũng đồng bệnh với chữ « tuyệt cú » trên kia, nghĩa là chẳng có nghĩa chí ờ! đoạn văn này mà chỉ đặt vào đây cho nó có chủ nho để lèo dời mà thôi.

Thi-si hay nhà kỵ-nghệ.

Trích Thực-Nghiệp Dân-Báo số 96 trong bài xâ-thuyết Bộc quyền:

Hôm nay 12 Juillet đã là ngày mahn ban trú hợp đồng độc quyền rượu mà chính phủ ký với công-ty La Fontaine.

Từ nay sẽ trước một mình nhà La Fontaine giữ độc-quyền!

Vậy thi dễ thường con cháu thi-si tac già những cuộn thơ ngũ ngôn về thế kỷ thứ 17, năm làm chủ công-ty nâu rượu chàng?

Song cũng chả sao! lần Fontaine với La Fontaine thi chí như lần Mai-du-Lan với Đồng-kim-Lan! có can hệ giây mấy!

Địa xôi hay dun xôi?

Trong mục « Địa xôi chưa chín - Phu Bép viet »

Cu dô Chiêu đã gọi sít học là « Xôi kinh nâu sủ » đưa vào đó ta có thể xem những bài báo, những quyển sách như là những bài sót, những chén chè đã nấu rồi (xin đừng lầm với bài chè Phong-Hóá) đem ra don cho độc-già dùng.

Cu dô Chiêu nói: « Xôi kinh nâu sủ - thi chử xôi đây là dun xôi. Mà địa xôi của Phu Bép thi lại là địa gao nèp luộc hay hấp. Vày thi dựa vào đó thè nào được? Vả dùi vào đó là dựa vào đâu.

Tiền đầu bát lợi mắt roi, chủ phu bếp ơi! Công việc của chủ là lượm « những hạt xôi chưa chín khó tiêu » mà địa xôi thứ nhất của chủ là « sòng sương » quá lâm roi. Thời mau mau gọi bếp chính ra thôi!

NHẤT-DAO-CẨO

Cuộc mua vui của báo

Phong-Hóá

Tim câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây độc-phù có thể đọc thấy những tiếng (mots) hoặc những âm-thanh (sons, syllabes) ghép thành một câu văn quốc-ngữ.

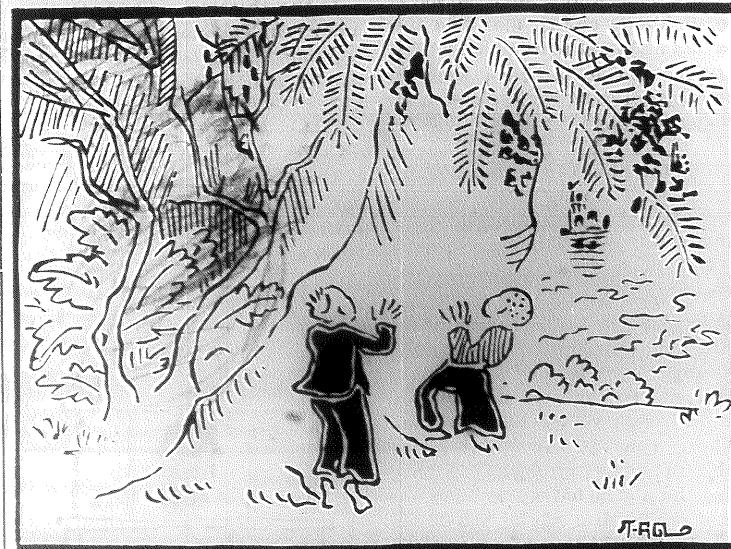
Vày là câu gì đó?



4

Giải nghĩa kỵ trước.

TÁI SINH CHỮA RÚT HƯƠNG THÈ



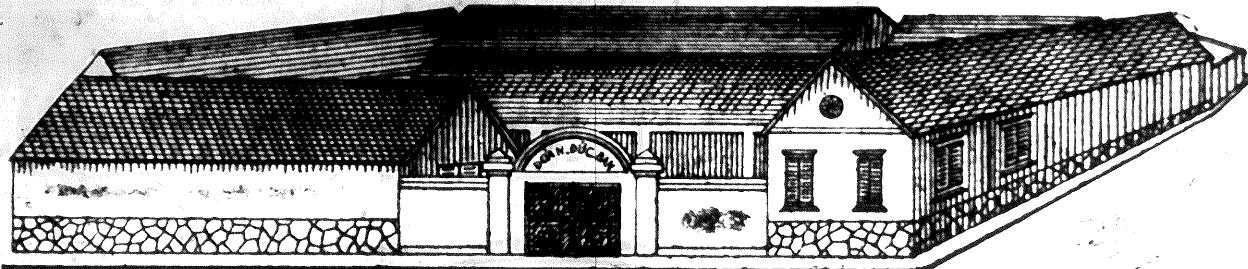
Nghe tiếng ve-lé nhẹ trên cây me tây, mấy cậu bé hết sức tim tội dè bắt mà không thấy.

(các bạn tim dùm họ)

Bắt đầu từ tháng bảy tay phòng giày của bàn Công-ty, trước ở 34 hàng Nâu, Hanoi, đã dọn cà xuồng ở lò nâu rượu tại Văn-Điền. Vậy Ngài nào có công việc gì hay thu-tử giao-thiệp với bàn Công-ty thi xin mời xuồng Văn-Điền.

BẮC-KỲ NAM-TÙU CÔNG-TY LAI CẢO

Cửa hàng bán
Nước Mắm
82 Phố bờ sông
Hàng Nau
(Quai Clémenceau)
HANOI
Phố bến
Tầu Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CAT-HAI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lầy

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LÂU GIANG

(đã lòng giúp các người nghèo khốn khổ chẳng may bị phài)

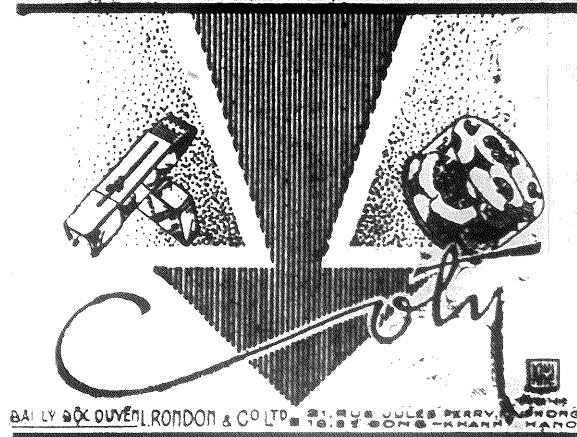
Bệnh lỵ phát ra sưng, tூn, mủ, máu, cườm dương đau, đi đại tiện, đái nặng nhẹ thổ náo, chí đồng 1 lít thuốc trong 12 giờ đồng hồ là đã chịu ngay, 0\$50 một lít, 5\$ (2 lít), mà sau khi khỏi bệnh này đi đại còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) gọi đầu uốn-uột, thỉnh thoảng nhồi ngứa, còn ra một chất nhón nhòn trơ mù; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chí dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuy-lâu (thuốc triết noci) 1\$50 một hộp là khỏi痊. Thuốc giang 0\$50 mỗi lít (có khâu chữa khôn không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bệnh - Hưng

88 - Pavillons Noirs (phố Mã-may). — Hanoi — Giày mới: 548



**KHẨP CÁC NƠI, CÁC BA
LỊCH JU' CHỈ DỤNG PHẢN
SÁP NƯỚC C=HOA...HIỆU**



BAI LY SÖC DUYEN L RONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY, HÔ CHI MINH CITY - SAIGON - KHÁNH HÒA - HANOI

Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu TƯỜNG-KÝ, Hạnh-Phúc, Khánh-Tho

Bán tại hiệu TƯỜNG-KÝ

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố Hàng Bồ, Hanoi

Xưởng chẽ-lao: Phú-Xá Hadong.

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.



Tết năm nay các
ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mủ láng Hoa-ky
rất tốt, dế cao-xu den, dế ờ
ben Pháp, dì bén gấp bốn lún
dế da hay dế crêpe, không
chuột và toet ra như dế crêpe,
trông đẹp và nhẹ như dế da,
dì mưa không ngấm nước.
Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VĂN-TOÀN

95, Phố Hàng Bão, 95
HANOI

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

Bệnh lúu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh lúu lâu chưa khỏi mủ
nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng hầm, lại thấy có mủ và xem trong
nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không
công phật, nên được anh em chí em đồng-bào sử dụng mỗi ngày tiêm đúng cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhảu rằng không
thuốc nào hay bằng thuốc lúu Hồng-Khè. Giá 0\$50 một ống. Bép giang-mai, timla phát hàn
lên soát nóng rát lò-leot quy đầu dau xuong, rát thịt, ruc đau, nồi mè-day, ra mào gá,
hoa khí, phu lò khập người, uống mới ống thuốc là kiền-hiệu, không hại sinh-duc. Công 0\$60
một ống. Xin mời quâ bộ lai hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giày-thép đến tìn nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (số cửa cho Hóm) Hanoi — Telephone 755

ĐẠI-LÝ: Bát-tiền Vinh, Bát-tiền Huế, 73 Belgique Hai-phong, Phúc-Lòng 12 Rue des
Cordonniers Hai-dương, Xuân-Mài phố Lac-sa, Sơn-tây; Bông-lor phố Ai-mô Tông, Vinh-Hưng
phố Thủ Cao-hùng; Ich-sinh-dương, 190 phố Khách Nam-dịnh; Đức-thắng Albert 1st, 118 Dakao
Saigon; M. Bao atelier Phentou Laos. Đại-An Tân-tảo Laokay, Bông-Tau Yên-bay, v.v...



CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thân Chemise ra đời, đã được
nhieu Quy-khách tin dùng và công-nhận là
nhà lãnh nghệ.

Muốn khởi phu lóng các ngài đã ch-phu-cô.
nên đặt cuộc vui này, xin quâ-bộ lai banchieu
sẽ rõ.

Ngài nào ở xã muôn dự cuộc, không và
cũng được công bằng như cũ mất.

THUẬN-THÀNH-LONG

No 15, Rue du Riz (Phố chợ Bông-xuân)
HANOI

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chặng cơn
cớ gi.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiép — Hanoi

ĐÓ-HỮU-HIẾU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

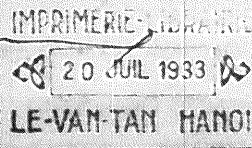
N° 41, Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes
anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



Vintage Sept mille se

Jan



HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DƯ'O'NG



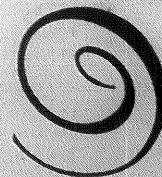
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : Ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỒ-ĐÀ VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIẾM)



Bản hiệu có bán :

Thuốc chè theo đơn của Quan Bác-Sỹ

Thuốc chè-sán chữa đủ các bệnh

Các đồ buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phàn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYỄN-CHẤT

VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.

THUỐC BÁN RẤT CHẠY

NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

Tiếp dài bạn hàng một cách rất ân-cần.

Ở xa viết thư vé sè trả lời ngay.

Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.